

1. TỈNH TUYỀN QUANG

DANH SÁCH

Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,

thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60 /QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026

của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng	3.625	3.336	3.493	1.905
1	Xã Thượng Lâm	23	23	23	10
		1 Thôn Nà Lung	X	X	
		2 Thôn Bản Bó	X	X	
		3 Thôn Nà Ta	X	X	
		4 Thôn Nà Bản	X	X	
		5 Thôn Nà Liềm	X	X	
		6 Thôn Bản Chợ	X	X	
		7 Thôn Nà Tông	X	X	
		8 Thôn Nà Thuôn	X	X	
		9 Thôn Nà Đông	X	X	
		10 Thôn Nà Va	X	X	
		11 Thôn Nà Lầu	X	X	
		12 Thôn Khau Dao	X	X	
		13 Thôn Cốc Phát	X	X	X
		14 Thôn Nà Ráo	X	X	X
		15 Thôn Nà Vàng	X	X	X
		16 Thôn Nà Muông	X	X	X
		17 Thôn Lung may	X	X	X
		18 Thôn Nà Kẹm	X	X	X
		19 Thôn Nà Thom	X	X	X
		20 Thôn Nà Hu	X	X	X
		21 Thôn Nà Chang	X	X	X
		22 Thôn Ka Nò	X	X	
		23 Thôn Hợp Thành	X	X	X
2	Xã Lâm Bình	22	22	22	22
		1 Thôn Nặm Chá	X	X	X
		2 Thôn Nặm Đíp	X	X	X
		3 Thôn Đon Bả	X	X	X
		4 Thôn Làng Chùa	X	X	X
		5 Thôn Nà Khả	X	X	X
		6 Thôn Khau Quang	X	X	X
		7 Thôn Bản Khiển	X	X	X
		8 Thôn Nà Mèn	X	X	X
		9 Thôn Bản Kè	X	X	X
		10 Thôn Phai Tre A	X	X	X
		11 Thôn Phai Tre B	X	X	X
		12 Thôn Bản Thàng	X	X	X
		13 Thôn Bản Táng	X	X	X
		14 Thôn Bản Bon	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn Phiêng Mơ	X	X	X
		16 Thôn Khau Cau	X	X	X
		17 Thôn Nà Khậu	X	X	X
		18 Thôn Nà Co	X	X	X
		19 Thôn Nà Lòa	X	X	X
		20 Thôn Lũng Giềng	X	X	X
		21 Thôn Khuổi Trang	X	X	X
		22 Thôn Khuổi Củng	X	X	X
3	Xã Bình An	17	17	17	16
		1 Thôn Tát Ten	X	X	X
		2 Thôn Phiêng Luông	X	X	X
		3 Thôn Nà Coóc	X	X	X
		4 Thôn Tổng Pu	X	X	
		5 Thôn Châu Quân	X	X	X
		6 Thôn Tân Hoa	X	X	X
		7 Thôn Tiên Tộc	X	X	X
		8 Thôn Bản Piát	X	X	X
		9 Thôn Nà Vải	X	X	X
		10 Thôn Nà Cọn	X	X	X
		11 Thôn Bản Pước	X	X	X
		12 Thôn Bản Phú	X	X	X
		13 Thôn Văng Áng	X	X	X
		14 Thôn Nà My	X	X	X
		15 Thôn Nà Bó	X	X	X
		16 Thôn Tân Lập	X	X	X
		17 Thôn Lũng Piát	X	X	X
4	Xã Minh Quang	38	38	38	38
		1 Thôn Bản Biên	X	X	X
		2 Thôn Tàng	X	X	X
		3 Thôn Noong Cuồng	X	X	X
		4 Thôn Phiêng Tà	X	X	X
		5 Thôn Bó Ngoạng	X	X	X
		6 Thôn Bản Chộn	X	X	X
		7 Thôn Búng Pầu	X	X	X
		8 Thôn Phía Lài	X	X	X
		9 Thôn Bản Chúa	X	X	X
		10 Thôn Đồng Tiến	X	X	X
		11 Thôn Bó Cẩu	X	X	X
		12 Thôn Nà Pét	X	X	X
		13 Thôn Bản Cẩu	X	X	X
		14 Thôn Bản Lai	X	X	X
		15 Thôn Kim Minh	X	X	X
		16 Thôn Khun Xúm	X	X	X
		17 Thôn Nà Tởng	X	X	X
		18 Thôn Noong Phường	X	X	X
		19 Thôn Bản Pài	X	X	X
		20 Thôn Bình Minh	X	X	X
		21 Thôn Nà Khau	X	X	X
		22 Thôn Nà Mè	X	X	X
		23 Thôn Nà Giàng	X	X	X
		24 Thôn Bản Cuồng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		25 Thôn Kim Ngọc	X	X	X
		26 Thôn Bản Đôn	X	X	X
		27 Thôn Đon Tả	X	X	X
		28 Thôn Ngọc Minh	X	X	X
		29 Thôn Póoi	X	X	X
		30 Thôn Nậm Tặc	X	X	X
		31 Thôn Thượng Minh	X	X	X
		32 Thôn Khuổi Xoan	X	X	X
		33 Thôn Bản Tha	X	X	X
		34 Thôn Nà Nghè	X	X	X
		35 Thôn Bản Luông	X	X	X
		36 Thôn Nà Chúc	X	X	X
		37 Thôn Lung Luông	X	X	X
		38 Thôn Thẩm Hon	X	X	X
5	Xã Nà Hang	41	41	41	10
		1 Thôn Bản Bung	X	X	X
		2 Thôn Nà Thôm	X	X	
		3 Thôn Yên Thượng	X	X	
		4 Thôn Đon Tàu	X	X	
		5 Thôn Nà Làng	X	X	
		6 Thôn Nà Đôn	X	X	
		7 Thôn Nà Mạ	X	X	
		8 Thôn Nà Né	X	X	
		9 Thôn Yên Trung	X	X	
		10 Thôn Cồ Yêng	X	X	X
		11 Thôn Bắc Danh	X	X	X
		12 Thôn Nà Cóoc	X	X	X
		13 Thôn Nà Chao	X	X	
		14 Thôn Bản Nhùng	X	X	X
		15 Thôn Bản Tùn	X	X	X
		16 Thôn Bản Nuây	X	X	X
		17 Thôn Phiêng Rào	X	X	X
		18 Thôn Không Mây	X	X	
		19 Thôn Nà Noong	X	X	
		20 Thôn Nà Chang	X	X	
		21 Thôn Nà Reo	X	X	
		22 Thôn Nà Kham	X	X	
		23 Thôn Nà Khá	X	X	
		24 Thôn Nà Vai	X	X	
		25 Thôn Lũng Giang	X	X	X
		26 Thôn Nà Chác	X	X	
		27 Thôn Thôn 2	X	X	
		28 Thôn Thôn 3	X	X	
		29 Thôn Thôn 4	X	X	
		30 Thôn Thôn 5	X	X	
		31 Thôn Thôn 6	X	X	
		32 Thôn Thôn 7	X	X	
		33 Thôn Thôn 8	X	X	
		34 Thôn Thôn 9	X	X	
		35 Thôn Thôn 10	X	X	
		36 Thôn Thôn 13	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		37 Thôn Thôn 14	X	X	
		38 Thôn Thôn Khuôn Phươn	X	X	
		39 Thôn Thôn Tân Lập	X	X	
		40 Thôn Thôn Ngòi Nẻ	X	X	
		41 Thôn Thôn Nà Mỏ	X	X	X
6	Xã Côn Lôn	14	14	14	14
		1 Thôn Lũng Vải	X	X	X
		2 Thôn Nà Nam	X	X	X
		3 Thôn Trung Mường	X	X	X
		4 Thôn Nà Thừa	X	X	X
		5 Thôn Nà Ngoăng	X	X	X
		6 Thôn Bản Vèn	X	X	X
		7 Thôn Trung Phìn	X	X	X
		8 Thôn Phiêng Ten	X	X	X
		9 Thôn Lũng Khiêng	X	X	X
		10 Thôn Phiêng Thóc	X	X	X
		11 Thôn Phiêng Ngảm	X	X	X
		12 Thôn Bản Lá	X	X	X
		13 Thôn Nặm Đường	X	X	X
		14 Thôn Khuổi Phìn	X	X	X
7	Xã Hồng Thái	26	26	26	14
		1 Thôn Thôn Nà Kiếm	X	X	
		2 Thôn Thôn Bản Muông	X	X	
		3 Thôn Thôn Hồng Ba	X	X	X
		4 Thôn Thôn Nà Mụ	X	X	
		5 Thôn Thôn Khau Tràng	X	X	
		6 Thôn Thôn Khuổi Phây	X	X	X
		7 Thôn Thôn Pắc Khoang	X	X	
		8 Thôn Thôn Nà Pục	X	X	
		9 Thôn Thôn Nà Pìn	X	X	X
		10 Thôn Thôn Bản Âm	X	X	
		11 Thôn Thôn Nà Đưa	X	X	X
		12 Thôn Thôn Bản Lục	X	X	
		13 Thôn Thôn Bản Tâng	X	X	X
		14 Thôn Thôn Khuổi Tích	X	X	
		15 Thôn Thôn Phai Khăn	X	X	
		16 Thôn Thôn Xá Thị	X	X	
		17 Thôn Thôn Nà Bản	X	X	X
		18 Thôn Thôn Bắc Lè	X	X	
		19 Thôn Thôn Phía Chang	X	X	X
		20 Thôn Thôn Nà Cọn	X	X	X
		21 Thôn Thôn Bản Lăn	X	X	X
		22 Thôn Thôn Bản Dạ	X	X	X
		23 Thôn Thôn Nà Sảm	X	X	X
		24 Thôn Thôn Bản Tầm	X	X	X
		25 Thôn Thôn Nà Mu	X	X	X
		26 Thôn Thôn Nà Lạ	X	X	X
8	Xã Yên Hoa	18	18	18	13
		1 Thôn Nà Luông	X	X	X
		2 Thôn Phiêng Nghịu	X	X	X
		3 Thôn Cốc Khuyết	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn Nhà Chẻ	X	X	X
		5 Thôn Nhà Tông	X	X	X
		6 Thôn Nhà Lìn	X	X	X
		7 Thôn Bản Va	X	X	X
		8 Thôn Khâu Pông	X	X	X
		9 Thôn Nhà Pầu	X	X	X
		10 Thôn Bản Thác	X	X	X
		11 Thôn Bản Cuôn	X	X	X
		12 Thôn Nhà Khuyến	X	X	X
		13 Thôn Tân Thành	X	X	
		14 Thôn Bản Chợ	X	X	
		15 Thôn Nhà Lũng	X	X	
		16 Thôn Khau Phiêng	X	X	
		17 Thôn Khau Tinh	X	X	
		18 Thôn Tát Kẻ	X	X	X
9	Xã Thượng Nông	15	15	15	15
		1 Thôn Bản Khoan	X	X	X
		2 Thôn Đồng Đa 2	X	X	X
		3 Thôn Đồng Đa	X	X	X
		4 Thôn Nhà Tà	X	X	X
		5 Thôn Bản Khẻ	X	X	X
		6 Thôn Nhà Cào	X	X	X
		7 Thôn Thôm Luông	X	X	X
		8 Thôn Bản Gioòng	X	X	X
		9 Thôn Pác Củng	X	X	X
		10 Thôn Nhà Ngoa	X	X	X
		11 Thôn Nặm Cầm	X	X	X
		12 Thôn Bản Vịt	X	X	X
		13 Thôn Nhà Thái	X	X	X
		14 Thôn Bản Muồng	X	X	X
		15 Thôn Bản Cườm	X	X	X
10	Xã Chiêm Hoá	60	56	60	4
		1 Thôn Vĩnh Bảo	X	X	
		2 Thôn Vĩnh Hưng	X	X	
		3 Thôn Vĩnh Thiện	X	X	
		4 Thôn Vĩnh Thái	X	X	
		5 Thôn Vĩnh Giang	X	X	
		6 Thôn Vĩnh Quý	X	X	
		7 Thôn Vĩnh Lim	X	X	
		8 Thôn Vĩnh Sơn		X	
		9 Thôn Vĩnh Tài	X	X	
		10 Thôn Vĩnh Tiên	X	X	
		11 Thôn Vĩnh Khang	X	X	
		12 Thôn Vĩnh Thịnh	X	X	
		13 Thôn Húc	X	X	
		14 Thôn Nhà Bó	X	X	
		15 Thôn Tụ	X	X	
		16 Thôn Trung Tâm	X	X	
		17 Thôn Phúc Tâm	X	X	
		18 Thôn An Thịnh	X	X	
		19 Thôn An Quỳnh	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		20 Thôn Tân Hòa	X	X	
		21 Thôn Hòa Đa	X	X	
		22 Thôn Đồng Lũng	X	X	
		23 Thôn Đồng Hương	X	X	
		24 Thôn Bắc Ngõa	X	X	
		25 Thôn Đầm Hồng 3	X	X	
		26 Thôn Đầm Hồng 2	X	X	
		27 Thôn Đầm Hồng 1	X	X	
		28 Thôn Khuân Phục	X	X	
		29 Thôn Ngọc An	X	X	
		30 Thôn Nà Tuộc	X	X	
		31 Thôn Bản Mèo	X	X	
		32 Thôn Bản Đàng	X	X	X
		33 Thôn Kim Ngọc	X	X	
		34 Thôn Đại Đồng	X	X	
		35 Thôn Nà Bãy	X	X	
		36 Thôn Bản Cải	X	X	X
		37 Thôn Khun Cang	X	X	X
		38 Thôn Nà Ngà	X	X	
		39 Thôn Làng Bình	X	X	
		40 Thôn Làng Ngõa	X	X	
		41 Thôn Làng Lạc	X	X	
		42 Thôn Nà Coóc	X	X	
		43 Thôn Nà Thoi	X	X	
		44 Thôn Ngoan B	X	X	X
		45 Thôn Ngoan A	X	X	
		46 Thôn Nà Nêm	X	X	
		47 Thôn Thượng Quang	X	X	
		48 Thôn Nà Lá	X	X	
		49 Thôn Làng Ái	X	X	
		50 Thôn Trung Quang	X	X	
		51 Thôn Trung Vượng 1	X	X	
		52 Thôn Trung Vượng 2	X	X	
		53 Thôn Tân Lập		X	
		54 Thôn Nà Ngày	X	X	
		55 Thôn Bản Phán	X	X	
		56 Thôn Đoàn Kết		X	
		57 Thôn Trung Lợi	X	X	
		58 Thôn Soi Trinh	X	X	
		59 Thôn Tân Tiến	X	X	
		60 Thôn Tham Kha		X	
11	Xã Yên Nguyên	29	29	29	0
		1 Thôn Làng đầu	X	X	
		2 Thôn Cây La	X	X	
		3 Thôn Khuân Hang	X	X	
		4 Thôn Làng Chang	X	X	
		5 Thôn Thác Lụa	X	X	
		6 Thôn Đồng Bả	X	X	
		7 Thôn Lãng Cuồng	X	X	
		8 Thôn Lãng Khán	X	X	
		9 Thôn Nà Tàng	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Thôn Càng Nộc	X	X	
		11 Thôn Gia Kè	X	X	
		12 Thôn Đèo Chắp	X	X	
		13 Thôn Lăng Quây	X	X	
		14 Thôn Ba Nhất	X	X	
		15 Thôn Khuân Trú	X	X	
		16 Thôn Bảo Ninh	X	X	
		17 Thôn Yên Cốc	X	X	
		18 Thôn Trục Trì	X	X	
		19 Thôn Khuôn Khoai	X	X	
		20 Thôn Nhân Thọ 1	X	X	
		21 Thôn Nhân Thọ 2	X	X	
		22 Thôn Làng Mòi	X	X	
		23 Thôn Vĩnh An	X	X	
		24 Thôn Cầu Cả	X	X	
		25 Thôn Đồng Vàng	X	X	
		26 Thôn Hợp Long 1	X	X	
		27 Thôn Hợp Long 2	X	X	
		28 Thôn Yên Quang	X	X	
		29 Thôn Cầu Mạ	X	X	
12	Xã Kim Bình	31	23	31	6
		1 Thôn Nhân Lý	X	X	X
		2 Thôn Bình An	X	X	X
		3 Thôn Bình Minh	X	X	X
		4 Thôn Đồng Tân	X	X	X
		5 Thôn Đồng Tâm	X	X	X
		6 Thôn Liên Nghĩa		X	
		7 Thôn Tân Quang		X	
		8 Thôn Tiên Hóa 1		X	
		9 Thôn Tiên Hóa 2		X	
		10 Thôn Phong Quang		X	
		11 Thôn Tiên Quang 1		X	
		12 Thôn Tiên Quang 2		X	
		13 Thôn Vĩnh Tường	X	X	
		14 Thôn Phố Chinh	X	X	
		15 Thôn Vĩnh Bảo	X	X	
		16 Thôn Soi Đứng	X	X	
		17 Thôn An Ninh	X	X	
		18 Thôn Tông Trang	X	X	
		19 Thôn Quang Hải		X	
		20 Thôn Bình Thê	X	X	
		21 Thôn Ngọc Lâu	X	X	
		22 Thôn Đèo Nàng	X	X	
		23 Thôn Khuân Như	X	X	
		24 Thôn Bó Củng	X	X	
		25 Thôn Kim Quang	X	X	
		26 Thôn Ngọc Quang	X	X	
		27 Thôn Pác Kéo	X	X	
		28 Thôn Tông Đình	X	X	
		29 Thôn Tông Bốc	X	X	X
		30 Thôn Đèo Lang	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		31 Thôn Khuổi Pài	X	X	
13	Xã Hoà An	30	27	30	21
		1 Thôn Pá Tao	X	X	X
		2 Thôn Lăng Hối	X	X	X
		3 Thôn Nà Lừa	X	X	X
		4 Thôn Chằng Thượng	X	X	X
		5 Thôn Tông Muông	X	X	X
		6 Thôn Chằng Hạ	X	X	X
		7 Thôn Liên Kết	X	X	X
		8 Thôn Làng Chang	X	X	X
		9 Thôn Làng Mạ	X	X	X
		10 Thôn Làng Rền 1	X	X	X
		11 Thôn Làng Rền 2	X	X	X
		12 Thôn Đồng Quang	X	X	
		13 Thôn Quang Minh	X	X	
		14 Thôn Làng Bục	X	X	
		15 Thôn Lăng Luông	X	X	
		16 Thôn Nà Nghè	X	X	
		17 Thôn An Thịnh	X	X	
		18 Thôn An Phong	X	X	
		19 Thôn An Phú	X	X	X
		20 Thôn Phúc An	X	X	
		21 Thôn Phúc Linh	X	X	X
		22 Thôn Gốc Chú	X	X	X
		23 Thôn Đầu Cầu	X	X	X
		24 Thôn Đồng Cọ	X	X	X
		25 Thôn Ba Một	X	X	X
		26 Thôn Ba Hai	X	X	X
		27 Thôn Điếng	X	X	
		28 Thôn Chán		X	X
		29 Thôn Hạ Đồng		X	X
		30 Thôn Khuân Nhất		X	X
14	Xã Tân An	20	20	20	13
		1 Thôn Tân Minh	X	X	X
		2 Thôn Tân Bình	X	X	
		3 Thôn Tân Hợp	X	X	X
		4 Thôn Tân Cường	X	X	X
		5 Thôn Tân Hoa	X	X	
		6 Thôn Tân Hội	X	X	
		7 Thôn An Phú	X	X	
		8 Thôn An Khang	X	X	
		9 Thôn An Thịnh	X	X	
		10 Thôn An Thái	X	X	
		11 Thôn An Vượng	X	X	X
		12 Thôn Nà Khau	X	X	X
		13 Thôn Phía Xeng	X	X	X
		14 Thôn Nà Khán	X	X	X
		15 Thôn Nà Rùng	X	X	X
		16 Thôn Nặm Bún	X	X	X
		17 Thôn Chuông	X	X	X
		18 Thôn Cuôn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Thôn Hiệp	X	X	X
		20 Thôn Tho	X	X	X
15	Xã Yên Lập	25	25	25	25
		1 Thôn Tin Kéo	X	X	X
		2 Thôn Nà Héc	X	X	X
		3 Thôn Nà Lụng	X	X	X
		4 Thôn Bắc Muôi	X	X	X
		5 Thôn Nà Ngạn	X	X	X
		6 Thôn Tổng Mọc	X	X	X
		7 Thôn Bắc Cá	X	X	X
		8 Thôn Khuân Khương	X	X	X
		9 Thôn Cốc Táy	X	X	X
		10 Thôn Nhật Tân	X	X	X
		11 Thôn Liên Kết	X	X	X
		12 Thôn Nà Dầu	X	X	X
		13 Thôn Yên Vinh	X	X	X
		14 Thôn Nà Tiếng	X	X	X
		15 Thôn Đầu Cầu	X	X	X
		16 Thôn Đài Thị	X	X	X
		17 Thôn Bản Dân	X	X	X
		18 Thôn Minh Quang	X	X	X
		19 Thôn Nà Vải	X	X	X
		20 Thôn Bản Chang	X	X	X
		21 Thôn Bản Lếch	X	X	X
		22 Thôn Bản Man	X	X	X
		23 Thôn Bản Khản	X	X	X
		24 Thôn Phú Linh	X	X	X
		25 Thôn Phú Lâm	X	X	X
16	Xã Kiên Đài	22	22	22	18
		1 Thôn Làng Khây 1	X	X	X
		2 Thôn Làng Thăm	X	X	X
		3 Thôn Khun Vìn	X	X	X
		4 Thôn Khun Cúc	X	X	
		5 Thôn Khun Mạ	X	X	X
		6 Thôn Làng Đài 1	X	X	X
		7 Thôn Bản Vả	X	X	X
		8 Thôn Nà Chám	X	X	X
		9 Thôn Khuổi Chĩa	X	X	X
		10 Thôn Nà Khả	X	X	X
		11 Thôn Khau Tằm	X	X	X
		12 Thôn Bản Ho	X	X	X
		13 Thôn Vũ Hải Đường	X	X	X
		14 Thôn Yên Bình	X	X	X
		15 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		16 Thôn Tạng Khiếc	X	X	X
		17 Thôn Khun Vai	X	X	X
		18 Thôn Khun Trai	X	X	
		19 Thôn Nà Làng	X	X	X
		20 Thôn Nà Lụng	X	X	X
		21 Thôn Bó Héo	X	X	
		22 Thôn Nà Bó	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
17	Xã Tân Mỹ	30	30	30	23
		1 Thôn Sơn Thủy	X	X	X
		2 Thôn Trung Sơn	X	X	X
		3 Thôn Nà Pông	X	X	X
		4 Thôn Nà Giàng	X	X	X
		5 Thôn Nà Nhoi	X	X	X
		6 Thôn Bản Giảo	X	X	X
		7 Thôn Noong Tuông	X	X	X
		8 Thôn Bản Chăng	X	X	X
		9 Thôn Bản Tùm	X	X	X
		10 Thôn Thôm Bưa	X	X	X
		11 Thôn Nà Héc	X	X	X
		12 Thôn Phở Vên	X	X	X
		13 Thôn Pắc Có	X	X	X
		14 Thôn Lãng Lé	X	X	X
		15 Thôn Ôn Cáy	X	X	X
		16 Thôn Tông Lùng	X	X	X
		17 Thôn Tân Thành	X	X	X
		18 Thôn Khuôn Thăm	X	X	X
		19 Thôn Dồm	X	X	X
		20 Thôn Nậm Kép	X	X	X
		21 Thôn Hùng Dũng	X	X	
		22 Thôn Hùng Tiến	X	X	X
		23 Thôn Đình	X	X	
		24 Thôn Bấu	X	X	
		25 Thôn Ngâu 1	X	X	
		26 Thôn Ngâu 2	X	X	
		27 Thôn Rồm	X	X	
		28 Thôn Hùng Cường	X	X	X
		29 Thôn Nà Mý	X	X	
		30 Thôn Cao Bình	X	X	X
18	Xã Trung Hà	18	18	18	1
		1 Thôn Bản Ba 1	X	X	
		2 Thôn Bản Ba 2	X	X	
		3 Thôn Nà Dầu	X	X	
		4 Thôn Bản Tùm	X	X	
		5 Thôn Lang Chua	X	X	
		6 Thôn Bản Tháng	X	X	
		7 Thôn Nà Đồng	X	X	
		8 Thôn Nà Lừa	X	X	
		9 Thôn Nông Tiến 1	X	X	
		10 Thôn Nông Tiến 2	X	X	
		11 Thôn Lang Chang	X	X	
		12 Thôn Nà Dao	X	X	
		13 Thôn Khuổi Đình	X	X	X
		14 Thôn Phiêng Ly	X	X	
		15 Thôn Khuổi Hối	X	X	
		16 Thôn Khuôn Pông	X	X	
		17 Thôn Khuôn Pông 2	X	X	
		18 Thôn Khuôn Nhòa	X	X	
19	Xã Tri Phú	22	22	22	22

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn Nà Luông	X	X	X
		2 Thôn Pác Hóp	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Hóp	X	X	X
		4 Thôn Pác Cháng	X	X	X
		5 Thôn Khuổi Đắng	X	X	X
		6 Thôn Khuổi Lầy	X	X	X
		7 Thôn Lung Luê	X	X	X
		8 Thôn Mã Lương	X	X	X
		9 Thôn Bản Cham	X	X	X
		10 Thôn Khuổi Pâu	X	X	X
		11 Thôn Nà Coòng	X	X	X
		12 Thôn Khuôn Làn	X	X	X
		13 Thôn Bản Ba	X	X	X
		14 Thôn Lãng Đén	X	X	X
		15 Thôn Khun Mạ	X	X	X
		16 Thôn Lãng Quảng	X	X	X
		17 Thôn Tiên Thành 1	X	X	X
		18 Thôn Bản Tát	X	X	X
		19 Thôn Nà Lại	X	X	X
		20 Thôn Bản Tù	X	X	X
		21 Thôn Bản Sao	X	X	X
		22 Thôn Bản Nghiên	X	X	X
20	Xã Hàm Yên	54	46	54	0
		1 Thôn Ba Trắng	X	X	
		2 Thôn Bắc Mực		X	
		3 Thôn Bắc Yên		X	
		4 Thôn Cầu Mới		X	
		5 Thôn Cống Đồi	X	X	
		6 Thôn Đồng Bằng		X	
		7 Thôn Tân An	X	X	
		8 Thôn Tân Bắc	X	X	
		9 Thôn Tân Cương	X	X	
		10 Thôn Tân Bình	X	X	
		11 Thôn Tân Kỳ	X	X	
		12 Thôn Tân Phú		X	
		13 Thôn Tân Quang		X	
		14 Thôn Tân Tiến	X	X	
		15 Thôn Tân Thịnh	X	X	
		16 Thôn Tân Trung	X	X	
		17 Thôn Tân Yên	X	X	
		18 Thôn Yên Thịnh	X	X	
		19 Thôn 1 Làng Bát	X	X	
		20 Thôn 2 làng Bát	X	X	
		21 Thôn 3 Làng Bát	X	X	
		22 Thôn 4 làng Bát	X	X	
		23 Thôn 1 Tân Yên	X	X	
		24 Thôn 2 Tân Yên	X	X	
		25 Thôn 3 Tân Yên		X	
		26 Thôn 1 Thuộc Hạ	X	X	
		27 Thôn 2 Thuộc Hạ	X	X	
		28 Thôn 3 Thuộc Hạ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		29 Thôn 1 Thuộc Thượng	X	X	
		30 Thôn 2 Thuộc Thượng	X	X	
		31 Thôn 1 Việt Thành	X	X	
		32 Thôn 2 Việt Thành	X	X	
		33 Thôn 3 Việt Thành	X	X	
		34 Thôn 4 Việt Thành	X	X	
		35 Thôn Đồng Lệnh	X	X	
		36 Thôn 1 Mỏ Nghiêu	X	X	
		37 Thôn 2 Mỏ Nghiêu	X	X	
		38 Thôn 4 Mỏ Nghiêu		X	
		39 Thôn Xuân Cuồng	X	X	
		40 Thôn Xa Hạc	X	X	
		41 Thôn Đồng Ca	X	X	
		42 Thôn Đồng Tàn	X	X	
		43 Thôn Đồng Vịnh	X	X	
		44 Thôn Khuôn Luông	X	X	
		45 Thôn Đồng Moóng	X	X	
		46 Thôn Kai Con	X	X	
		47 Thôn Kê Đô	X	X	
		48 Thôn Pù Bó	X	X	
		49 Thôn Đồng Nhật	X	X	
		50 Thôn Đồng Quảng	X	X	
		51 Thôn Phúc Long	X	X	
		52 Thôn Cọ Sẻ	X	X	
		53 Thôn Ngòi Yên	X	X	
		54 Thôn Hợp Hòa	X	X	
21	Xã Thái Hoà	39	17	39	1
		1 Thôn Ao Vê	X	X	
		2 Thôn Bình Thuận		X	
		3 Thôn Cây Vải	X	X	
		4 Thôn Dầu Phai	X	X	
		5 Thôn Đồng Chùa	X	X	
		6 Thôn Khánh An		X	
		7 Thôn Khánh Hòa		X	
		8 Thôn Khe Mon	X	X	
		9 Thôn Ninh Tuyên		X	
		10 Thôn Quang Thái 2		X	
		11 Thôn Quang Thái		X	
		12 Thôn Soi Long		X	
		13 Thôn Tân An		X	
		14 Thôn Tân Khoa		X	
		15 Thôn Tân Thành		X	
		16 Thôn Ninh Thái		X	
		17 Thôn Cây Cóc		X	
		18 Thôn Ba Luông		X	
		19 Thôn Làng Măn 1		X	
		20 Thôn Làng Măn 2	X	X	
		21 Thôn Lập Thành 1 (Đức Nị	X	X	
		22 Thôn Thôn Lũ Khê	X	X	
		23 Thôn Lập Thành (Thái Hòa)		X	
		24 Thôn Làng Đào	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		25 Thôn Cây Xoan	X	X	
		26 Thôn Cây Chanh 2		X	
		27 Thôn Cây Chanh 1		X	
		28 Thôn Ao Sen 1	X	X	
		29 Thôn Tân Lập	X	X	
		30 Thôn Đồng Danh	X	X	
		31 Thôn Làng Đông	X	X	
		32 Thôn Chẽ	X	X	
		33 Thôn Gạo Đình		X	
		34 Thôn Thôn 21		X	
		35 Thôn Thôn 20		X	
		36 Thôn Lĩnh		X	
		37 Thôn Bình Minh		X	
		38 Thôn Chợ Tổng	X	X	
		39 Thôn Ao Sen2	X	X	X
22	Xã Bình Xa	31	31	26	2
		1 Thôn Thác Lường	X	X	
		2 Thôn Đồng Lường	X	X	
		3 Thôn Đồng Vầu	X	X	
		4 Thôn Đồng Côm	X	X	
		5 Thôn Đồng Chùa 1	X		
		6 Thôn Đồng Chùa 2	X		
		7 Thôn Nam Ninh	X		
		8 Thôn Thôn Đo	X	X	
		9 Thôn Đèo Áng	X	X	
		10 Thôn Làng Dịa	X		
		11 Thôn Chợ Bợ 2	X		
		12 Thôn 1 Minh Tiến	X	X	
		13 Thôn Cây Đa	X	X	
		14 Thôn Đá Bàn	X	X	
		15 Thôn 5 Minh Tiến	X	X	X
		16 Thôn 6 Minh Tiến	X	X	X
		17 Thôn 7 Minh Tiến	X	X	
		18 Thôn 8 Minh Tiến	X	X	
		19 Thôn 1 Minh Quang	X	X	
		20 Thôn 3 Minh Quang	X	X	
		21 Thôn 4 Minh Quang	X	X	
		22 Thôn 5 Minh Quang	X	X	
		23 Thôn 6 Minh Quang	X	X	
		24 Thôn 7 Minh Quang	X	X	
		25 Thôn 8 Minh Quang	X	X	
		26 Thôn 9 Minh Quang	X	X	
		27 Thôn 10 Minh Quang	X	X	
		28 Thôn Kim Giao	X	X	
		29 Thôn Ao Hợ	X	X	
		30 Thôn 12 Minh Quang	X	X	
		31 Thôn 13 Minh Quang	X	X	
23	Xã Thái Sơn	30	26	30	6
		1 Thôn 1 Thái Thủy	X	X	
		2 Thôn 2 Thái Thủy	X	X	
		3 Thôn 3 Thái Thủy	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn Khỏn	X	X	
		5 Thôn 1 Minh Thái	X	X	
		6 Thôn 2 Minh Thái	X	X	
		7 Thôn Thôn 31		X	
		8 Thôn 2 Thái Bình	X	X	
		9 Thôn 3 Thái Bình	X	X	
		10 Thôn 4 Thái Bình	X	X	
		11 Thôn Quang Trung		X	
		12 Thôn 1 An Thạch	X	X	
		13 Thôn An Lâm		X	
		14 Thôn Thái Ninh	X	X	
		15 Thôn Cây Đa	X	X	
		16 Thôn Thành Công 1	X	X	
		17 Thôn Thành Công 2	X	X	
		18 Thôn Đoàn Kết 1	X	X	
		19 Thôn Đoàn Kết 2	X	X	
		20 Thôn Đoàn Kết 3	X	X	
		21 Thôn Loa	X	X	
		22 Thôn Hưng Long		X	
		23 Thôn Phúc Long 1	X	X	X
		24 Thôn Phúc Long 2	X	X	X
		25 Thôn Phúc Long 3	X	X	X
		26 Thôn Phúc Long 4	X	X	
		27 Thôn Trung Thành 1	X	X	X
		28 Thôn Trung Thành 2	X	X	X
		29 Thôn Trung Thành 3	X	X	X
		30 Thôn Trung Thành 4	X	X	
24	Xã Phù Lưu	34	32	34	0
		1 Thôn Thượng Lâm	X	X	
		2 Thôn Ngòi Khang	X	X	
		3 Thôn Lâm Tiên	X	X	
		4 Thôn Trung Tâm		X	
		5 Thôn Đồng Tâm		X	
		6 Thôn Đồng Mới	X	X	
		7 Thôn Thác Đất	X	X	
		8 Thôn Làng Vai	X	X	
		9 Thôn Ngòi Tèo	X	X	
		10 Thôn Thác Vàng	X	X	
		11 Thôn Nước Mỏ	X	X	
		12 Thôn Kim Long	X	X	
		13 Thôn Lăng Đán	X	X	
		14 Thôn Nặm Lương	X	X	
		15 Thôn Kẽm	X	X	
		16 Thôn Khâu Linh	X	X	
		17 Thôn Thôn Quang	X	X	
		18 Thôn Phù Yên	X	X	
		19 Thôn Thôn Thụt	X	X	
		20 Thôn Cọ - Nà Tâm	X	X	
		21 Thôn Ban Nhàm	X	X	
		22 Thôn Bản Ban	X	X	
		23 Thôn Pá Han	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Thôn Thôm Táu	X	X	
		25 Thôn Thôn Thọ	X	X	
		26 Thôn Pác Cáp	X	X	
		27 Thôn Thôn Trò	X	X	
		28 Thôn Làng Chả	X	X	
		29 Thôn Thôn Nghiệu	X	X	
		30 Thôn Khuổi Nọi	X	X	
		31 Thôn Thôn Bưa	X	X	
		32 Thôn Nà Luộc	X	X	
		33 Thôn Mường	X	X	
		34 Thôn Soi Thành	X	X	
25	Xã Yên Phú	32	17	32	6
		1 Thôn Km 68		X	
		2 Thôn Km 65	X	X	
		3 Thôn Tháng 10	X	X	
		4 Thôn Ngòi Sen	X	X	
		5 Thôn Quảng Tân	X	X	
		6 Thôn Thái Khao	X	X	
		7 Thôn Ngõa	X	X	
		8 Thôn Nắc Con 1	X	X	
		9 Thôn Nắc Con 2	X	X	X
		10 Thôn Km 61		X	
		11 Thôn 1A Thống Nhất	X	X	
		12 Thôn 1B Thống Nhất		X	
		13 Thôn 2 Thống Nhất		X	
		14 Thôn 3 Thống Nhất		X	
		24 Thôn 4 Thống Nhất	X	X	
		22 Thôn 5 Thống Nhất		X	
		21 Thôn 6 Thống Nhất		X	
		23 Thôn 7 Thống Nhất		X	
		20 Thôn Làng Soi		X	
		19 Thôn Làng Chiềng		X	
		17 Thôn 1 Minh Phú		X	
		18 Thôn 2 Minh Phú		X	
		15 Thôn 3 Minh Phú		X	
		16 Thôn 4 Minh Phú		X	
		25 Thôn 5 Minh Phú		X	
		26 Thôn 6 Minh Phú	X	X	X
		27 Thôn 7 Minh Phú	X	X	
		28 Thôn 8 Minh Phú	X	X	
		29 Thôn 9 Minh Phú	X	X	X
		30 Thôn 1 Yên Lập	X	X	X
		31 Thôn 2 Yên Lập	X	X	X
		32 Thôn 3 Yên Lập	X	X	X
26	Xã Bạch Xa	34	30	34	7
		1 Thôn Lục Khang	X	X	
		2 Thôn Sơn Thủy		X	
		3 Thôn Lục Sơn	X	X	
		4 Thôn Bơi	X	X	X
		5 Thôn Thôm Vá	X	X	
		6 Thôn Cao Đường	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Thôn Khau Làng	X	X	X
		8 Thôn Cuôm	X	X	
		9 Thôn Đêm	X	X	
		10 Thôn Hao Bó	X	X	X
		11 Thôn Bá	X	X	
		12 Thôn Cầu Treo	X	X	
		13 Thôn Cốc Phường	X	X	
		14 Thôn An Thịnh	X	X	
		15 Thôn Ngòi Nung	X	X	X
		16 Thôn Phòng Trao	X	X	
		17 Thôn Đồn Bầu		X	
		18 Thôn Làng Chang	X	X	
		19 Thôn Bến Đền		X	
		20 Thôn Làng Ēn	X	X	
		21 Thôn Phù Hương	X	X	
		22 Thôn Nà Quan	X	X	
		23 Thôn Cầu Cao 1	X	X	X
		24 Thôn Cầu Cao 2	X	X	
		25 Thôn Làng Báu	X	X	
		26 Thôn Minh Thái		X	
		27 Thôn Xít Xa	X	X	
		28 Thôn Ngòi Lọc	X	X	
		29 Thôn Thăm Bom	X	X	
		30 Thôn Cao Pha	X	X	
		31 Thôn Minh Hà	X	X	
		32 Thôn Ngòi Hốp	X	X	X
		33 Thôn Thác Cái	X	X	
		34 Thôn Ngòi Khương	X	X	
27	Xã Hùng Đức	18	18	18	13
		1 Thôn Khuân Then	X	X	
		2 Thôn Đồng Bấm	X	X	
		3 Thôn Làng Chằng	X	X	
		4 Thôn Cây Thông	X	X	X
		5 Thôn Cây Quéo	X	X	X
		6 Thôn Thắng Bình	X	X	X
		7 Thôn Xuân Đức	X	X	X
		8 Thôn Hùng Xuân	X	X	X
		9 Thôn Làng Phan	X	X	X
		10 Thôn Đèo Quân	X	X	X
		11 Thôn Khuân Ēn	X	X	X
		12 Thôn Đèo Tề	X	X	X
		13 Thôn Khuân Thắng	X	X	X
		14 Thôn Thôn 700	X	X	X
		15 Thôn Thanh Vân	X	X	X
		16 Thôn Văn Nham	X	X	X
		17 Thôn Xuân Mai	X	X	
		18 Thôn Khánh Xuân	X	X	
28	Xã Tân Long	21	19	21	12
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn Đình Quải	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6	X	X	X
		7 Thôn 8	X	X	X
		8 Thôn 9	X	X	X
		9 Thôn 10	X	X	
		10 Thôn 11		X	
		11 Thôn 12	X	X	X
		12 Thôn 13		X	
		13 Thôn Cường Đạt	X	X	X
		14 Thôn 16	X	X	X
		15 Thôn 17	X	X	X
		16 Thôn 18	X	X	X
		17 Thôn 19	X	X	X
		18 Thôn 20	X	X	X
		19 Thôn 21	X	X	X
		20 Thôn 22	X	X	
		21 Thôn 23	X	X	X
29	Xã Xuân Vân	43	31	43	0
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn Lục Mùn	X	X	
		7 Thôn An Lạc	X	X	
		8 Thôn Ao Dăm		X	
		9 Thôn Cô Ba	X	X	
		10 Thôn Khuôn Thống		X	
		11 Thôn Thái Ninh		X	
		12 Thôn Phúc Ninh	X	X	
		13 Thôn Kim Châu	X	X	
		14 Thôn Éo	X	X	
		15 Thôn Cầu Giát		X	
		16 Thôn Quang Thắng		X	
		17 Thôn Minh Tân		X	
		18 Thôn Gà Luộc		X	
		19 Thôn Yên Ninh		X	
		20 Thôn Yên Sở		X	
		21 Thôn Soi Tiên		X	
		22 Thôn Soi Hà	X	X	
		23 Thôn Lương Trung	X	X	
		24 Thôn Đồng Tày	X	X	
		25 Thôn Soi Đất	X	X	
		26 Thôn Khuân Khán	X	X	
		27 Thôn Đô Thượng 1	X	X	
		28 Thôn Đô Thượng 2	X	X	
		29 Thôn Đô Thượng 3	X	X	
		30 Thôn Đô Thượng 4	X	X	
		31 Thôn Đô Thượng 5	X	X	
		32 Thôn Đô Thượng 6	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Thôn Sơn Hạ	X	X	
		34 Thôn Sơn Hạ 1	X	X	
		35 Thôn Sơn Hạ 4	X	X	
		36 Thôn Đèo Mũng	X	X	
		37 Thôn Vòng Vàng 1	X	X	
		38 Thôn Vòng Vàng 2	X	X	
		39 Thôn Chợ	X	X	
		40 Thôn Tân Sơn		X	
		41 Thôn An Lạc 1		X	
		42 Thôn An Lạc 2	X	X	
		43 Thôn Vân Giang	X	X	
30	Xã Thái Bình	24	15	24	0
		1 Thôn 2		X	
		2 Thôn 3	X	X	
		3 Thôn 4		X	
		4 Thôn 5		X	
		5 Thôn 6		X	
		6 Thôn 7		X	
		7 Thôn Bình Ca		X	
		8 Thôn 9		X	
		9 Thôn Trung Thành	X	X	
		10 Thôn Mỹ Lộc	X	X	
		11 Thôn Đất Trà	X	X	
		12 Thôn Nghệt	X	X	
		13 Thôn Húc	X	X	
		14 Thôn Làng Bụt	X	X	
		15 Thôn Tân Biên 1		X	
		16 Thôn Tân Biên 2	X	X	
		17 Thôn Gia	X	X	
		18 Thôn Trung Tâm		X	
		19 Thôn Rạp	X	X	
		20 Thôn Ngòi Cái	X	X	
		21 Thôn Thống Nhất	X	X	
		22 Thôn Đèo Tượng	X	X	
		23 Thôn Đèo Trám	X	X	
		24 Thôn Cà	X	X	
31	Xã Yên Sơn	57	50	57	0
		1 Thôn Trường Sơn	X	X	
		2 Thôn Đèo Hoa	X	X	
		3 Thôn Hoa Sơn	X	X	
		4 Thôn Làng Là	X	X	
		5 Thôn Động Sơn	X	X	
		6 Thôn Kim Sơn	X	X	
		7 Thôn Hoàng Pháp	X	X	
		8 Thôn Nhà Thờ		X	
		9 Thôn Đồng Giàn	X	X	
		10 Thôn Tân Sơn	X	X	
		11 Thôn Hoàng Sơn	X	X	
		12 Thôn Khuân Lâm	X	X	
		13 Thôn 2	X	X	
		14 Thôn 3	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn 4	X	X	
		16 Thôn 5	X	X	
		17 Thôn 7	X	X	
		18 Thôn 8	X	X	
		19 Thôn 9	X	X	
		20 Thôn 10	X	X	
		21 Thôn 11	X	X	
		22 Thôn 12	X	X	
		23 Thôn 17	X	X	
		24 Thôn 18	X	X	
		25 Thôn 20	X	X	
		26 Thôn 21	X	X	
		27 Thôn Nhùng Dàm	X	X	
		28 Thôn Lâm Lượng	X	X	
		29 Thôn Bình Ca 1		X	
		30 Thôn Bình Ca 2		X	
		31 Thôn Hồng Quân	X	X	
		32 Thôn Đồng Bài	X	X	
		33 Thôn Đồng Cầu		X	
		34 Thôn Cây Nhân	X	X	
		35 Thôn Đồng Trò	X	X	
		36 Thôn Khe Đàng	X	X	
		37 Thôn Tứ Quận		X	
		38 Thôn Đồng Chăm	X	X	
		39 Thôn Cầu Trôi	X	X	
		40 Thôn Trâm Ân		X	
		41 Thôn Phú Thịnh		X	
		42 Thôn Phố Lang Quán	X	X	
		43 Thôn Hưng Thịnh	X	X	
		44 Thôn Đồng Quân	X	X	
		45 Thôn Nông Trường	X	X	
		46 Thôn Đồng Lương	X	X	
		47 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		48 Thôn Nghĩa Trung	X	X	
		49 Thôn Minh Phong	X	X	
		50 Thôn Làng Châu	X	X	
		51 Thôn Tân Thắng	X	X	
		52 Thôn Văn Lập	X	X	
		53 Thôn Thắng Quân	X	X	
		54 Thôn Hòn Lau	X	X	
		55 Thôn Hồng Thái	X	X	
		56 Thôn Yên Thắng	X	X	
		57 Thôn Ghềnh Gà	X	X	
32	Xã Nhữ Khê	36	24	36	3
		1 Thôn 5		X	
		2 Thôn 10	X	X	
		3 Thôn 11	X	X	
		4 Thôn Đồng Thắng	X	X	
		5 Thôn Cây Sim	X	X	
		6 Thôn Đồng Giản	X	X	X
		7 Thôn Hồng Hà	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Thôn Cửa Lân	X	X	
		9 Thôn Hùng Lô		X	
		10 Thôn Gò Danh	X	X	
		11 Thôn Đồng Thọ Xuân		X	
		12 Thôn Đồng Cả	X	X	
		13 Thôn Thọ An		X	
		14 Thôn Nhữ Khê	X	X	
		15 Thôn Cây Thị	X	X	X
		16 Thôn Chiến Thắng		X	
		17 Thôn Độc Lập		X	
		18 Thôn Phú Bình		X	
		19 Thôn Cầu Chéo		X	
		20 Thôn Hòa Bình	X	X	
		21 Thôn Đồng Giản	X	X	X
		22 Thôn Tân Bình		X	
		23 Thôn Hưng Quốc	X	X	
		24 Thôn Dân Chủ	X	X	
		25 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		26 Thôn Liên Bình		X	
		27 Thôn Nhữ Hán		X	
		28 Thôn Đồng Rôm	X	X	
		29 Thôn An Thịnh		X	
		30 Thôn Cây Dừa	X	X	
		31 Thôn Gò Chè	X	X	
		32 Thôn Trung Hà	X	X	
		33 Thôn Gò Cùi	X	X	
		34 Thôn Liên Minh 2	X	X	
		35 Thôn Tân Hồ	X	X	
		36 Thôn Trại Xoan	X	X	
33	Xã Kiến Thiết	17	17	17	13
		1 Thôn Khau Luông	X	X	X
		2 Thôn Khau Làng	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Khít	X	X	X
		4 Thôn Khuổi Cắn	X	X	X
		5 Thôn Nặm Bó	X	X	X
		6 Thôn Làng Un	X	X	X
		7 Thôn Làng Lâm	X	X	X
		8 Thôn Đồng Phạ	X	X	X
		9 Thôn Tân Minh	X	X	
		10 Thôn Làng Ấp	X	X	
		11 Thôn Pắc Nghiêng	X	X	X
		12 Thôn Nà Vơ	X	X	X
		13 Thôn Lũng Quân	X	X	X
		14 Thôn Làng Lan	X	X	
		15 Thôn Bắc Triển	X	X	X
		16 Thôn Đồng Đi	X	X	
		17 Thôn Đồng Khẩn	X	X	X
34	Xã Lục Hành	30	24	30	16
		1 Thôn 1	X	X	X
		2 Thôn 2	X	X	X
		3 Thôn 3	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn 4	X	X	X
		5 Thôn 5	X	X	X
		6 Thôn 6	X	X	X
		7 Thôn 7	X	X	X
		8 Thôn 8	X	X	X
		9 Thôn Đồng Mán	X	X	X
		10 Thôn Làng Quài	X	X	X
		11 Thôn Đoàn kết	X	X	X
		12 Thôn Làng Trà	X	X	X
		13 Thôn Làng Ngoài	X	X	X
		14 Thôn Đồng Rôm	X	X	X
		15 Thôn Đồng Ngọc	X	X	X
		16 Thôn Vất Cây	X	X	X
		17 Thôn Vàng Lè	X	X	
		18 Thôn Đán Khao	X	X	
		19 Thôn Tân Lập	X	X	
		20 Thôn Phai Đá	X	X	
		21 Thôn Cây Chanh	X	X	
		22 Thôn Thọ Sơn	X	X	
		23 Thôn Tân Phương	X	X	
		24 Thôn Nam Thắng	X	X	
		25 Thôn Bến		X	
		26 Thôn Minh Khai		X	
		27 Thôn Đồng Dây		X	
		28 Thôn Tân Tiên		X	
		29 Thôn Yên Vân		X	
		30 Thôn Quang Sơn		X	
35	Xã Trung Sơn	23	23	23	14
		1 Thôn Làng Chạp	X	X	X
		2 Thôn Lâm Sơn	X	X	
		3 Thôn Nà Ho	X	X	X
		4 Thôn Nà Quang	X	X	X
		5 Thôn Đức Uy	X	X	
		6 Thôn Đồng Cướm	X	X	
		7 Thôn Bản Giáng	X	X	X
		8 Thôn Thôn 1	X	X	
		9 Thôn Thôn 2	X	X	
		10 Thôn Thôn Oăng	X	X	
		11 Thôn Thôn 4	X	X	X
		12 Thôn Ngòi Khù	X	X	X
		13 Thôn Ngòi Nghìn	X	X	X
		14 Thôn Ngòi Rịa	X	X	X
		15 Thôn Khuân Bén	X	X	
		16 Thôn Đồng Giang	X	X	
		17 Thôn Làng Đung	X	X	
		18 Thôn Khuân Trò	X	X	X
		19 Thôn Gành Nà	X	X	X
		20 Thôn Lương Cải	X	X	X
		21 Thôn Khuân Lũy	X	X	X
		22 Thôn Thôn Cả	X	X	X
		23 Thôn Thôn Bằng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
36	Xã Hùng Lợi	24	24	24	24
		1 Thôn Phan	X	X	X
		2 Thôn Nhùng	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Ma	X	X	X
		4 Thôn Bum Kẹn	X	X	X
		5 Thôn Lề	X	X	X
		6 Thôn Coóc	X	X	X
		7 Thôn Đồng Trang	X	X	X
		8 Thôn Yềng	X	X	X
		9 Thôn Tầu Lìn	X	X	X
		10 Thôn Nà Mộng	X	X	X
		11 Thôn Toòng	X	X	X
		12 Thôn Lay	X	X	X
		13 Thôn Nà Tang	X	X	X
		14 Thôn Chương	X	X	X
		15 Thôn Quân	X	X	X
		16 Thôn Toát	X	X	X
		17 Thôn Minh Lợi	X	X	X
		18 Thôn Khuôn Nà	X	X	X
		19 Thôn Bản Pênh	X	X	X
		20 Thôn Vàng On	X	X	X
		21 Thôn Vàng Ngược	X	X	X
		22 Thôn Khuổi Bốc	X	X	X
		23 Thôn Bản Pải	X	X	X
		24 Thôn Bản Khế	X	X	X
37	Xã Phú Lương	55	38	55	6
		1 Thôn Lý Sừu	X	X	
		2 Thôn Đồng Na	X	X	
		3 Thôn Hữu Vu	X	X	
		4 Thôn Đồng Chùa	X	X	
		5 Thôn Đồng Cáo	X	X	
		6 Thôn Dũng Vi	X	X	
		7 Thôn Hải Mô Đông	X	X	
		8 Thôn Hải Mô	X	X	
		9 Thôn Cầu Lội	X	X	
		10 Thôn Yên Phú	X	X	
		11 Thôn Dũng Giao	X	X	X
		12 Thôn Đồng Xay	X	X	X
		13 Thôn Mãn Hóa	X	X	
		14 Thôn Tân Phú 2	X	X	
		15 Thôn Đồng Sớm	X	X	
		16 Thôn Hiệp Trung	X	X	
		17 Thôn Đồng Đạo	X	X	
		18 Thôn Thạch Khuân	X	X	
		19 Thôn Cây Thông	X	X	
		20 Thôn Đồng Giếng	X	X	
		21 Thôn Vinh Phú	X	X	
		22 Thôn Tứ Thế	X	X	
		23 Thôn Lũng Hoa	X	X	
		24 Thôn Hoa Lũng	X	X	
		25 Thôn An Mỹ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		26 Thôn Thái Sơn Tây	X	X	
		27 Thôn Thái Sơn Đông	X	X	
		28 Thôn An Thịnh	X	X	
		29 Thôn Gia Lập	X	X	
		30 Thôn Gia Cát	X	X	
		31 Thôn Lăng Nhiều	X	X	
		32 Thôn Lão Nhiều	X	X	
		33 Thôn Phú Sơn		X	
		34 Thôn Phú Nhiều	X	X	X
		35 Thôn Cầu Trâm	X	X	X
		36 Thôn Đồng Khuân	X	X	X
		37 Thôn Hưng Tiến	X	X	
		38 Thôn Trần Kiên	X	X	X
		39 Thôn Đồng Tâm		X	
		40 Thôn Nho Quan		X	
		41 Thôn Cẩm Bào	X	X	
		42 Thôn Tân Mỹ		X	
		43 Thôn Vỹ Lăng		X	
		44 Thôn Lộ Viên		X	
		45 Thôn Lương Viên		X	
		46 Thôn Tân Thành		X	
		47 Thôn Tân Tiến		X	
		48 Thôn Phú Xuân		X	
		49 Thôn Hồi Xuân		X	
		50 Thôn Cầu Kỳ		X	
		51 Thôn An Lạc		X	
		52 Thôn Tân Phú		X	
		53 Thôn Phú Thọ		X	
		54 Thôn Tân Lộc		X	
		55 Thôn Thái Hòa		X	
38	Xã Tân Thanh	39	33	38	10
		1 Thôn Đèo Mon		X	
		2 Thôn Ba Khe	X	X	X
		3 Thôn Hội Trường	X	X	
		4 Thôn Bãi Cát	X	X	
		5 Thôn Miền Tây		X	
		6 Thôn Trung Tâm	X	X	
		7 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		8 Thôn Góc Mít	X	X	
		9 Thôn Bờ Hồ	X	X	
		10 Thôn Khuôn Phầy	X	X	
		11 Thôn Lẹm	X	X	X
		12 Thôn Đồng Báo		X	
		13 Thôn Đồng Chùa 1	X	X	
		14 Thôn Đồng Giang	X	X	
		15 Thôn Đồng Phai	X	X	
		16 Thôn Cầu Đá	X	X	
		17 Thôn Ninh Hòa		X	
		18 Thôn Núi Độc	X	X	
		19 Thôn Tân Dân	X	X	X
		20 Thôn Tân Trào	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn Thanh Bình		X	
		22 Thôn Thanh Sơn	X	X	X
		23 Thôn Trại Đất	X	X	
		24 Thôn Ba Quanh	X	X	X
		25 Thôn Đồng Lạnh	X	X	
		26 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		27 Thôn Nga Phụ	X		X
		28 Thôn Vĩnh Tiến	X	X	
		29 Thôn Cây Thị	X	X	
		30 Thôn Tân Thịnh	X	X	
		31 Thôn Bấu	X	X	X
		32 Thôn Lằm	X	X	
		33 Thôn Đồng Chùa	X	X	
		34 Thôn Tân Tiến	X	X	
		35 Thôn Tân Quang		X	
		36 Thôn Vĩnh Sơn	X	X	
		37 Thôn Cầu Khoai	X	X	X
		38 Thôn Cây Nhội	X	X	X
		39 Thôn Lục Liêu	X	X	X
39	Xã Sơn Thủy	54	54	54	0
		1 Thôn Thanh Tân	X	X	
		2 Thôn Thanh Thất	X	X	
		3 Thôn Khoan Lư	X	X	
		4 Thôn Rừng Vầu	X	X	
		5 Thôn Vườn Quan	X	X	
		6 Thôn Quyết Thắng	X	X	
		7 Thôn Ba Nhà	X	X	
		8 Thôn Lũng Khu	X	X	
		9 Thôn Cây Cọ	X	X	
		10 Thôn Văn Bảo	X	X	
		11 Thôn Cầu Bám	X	X	
		12 Thôn Thác Nóng	X	X	
		13 Thôn Đồng Xe	X	X	
		14 Thôn Bình Man	X	X	
		15 Thôn Bình Thái	X	X	
		16 Thôn Tân Bình	X	X	
		17 Thôn Ao Xanh	X	X	
		18 Thôn Đồng Cháy	X	X	
		19 Thôn Nam Hiên	X	X	
		20 Thôn Ngòi Lèo	X	X	
		21 Thôn Trúc Long	X	X	
		22 Thôn Làng Nàng	X	X	
		23 Thôn Cao Đá	X	X	
		24 Thôn Tân Phú	X	X	
		25 Thôn Làng Sinh	X	X	
		26 Thôn Kê Tân	X	X	
		27 Thôn Ninh Tân	X	X	
		28 Thôn Phố Dò	X	X	
		29 Thôn Vạt Chanh	X	X	
		30 Thôn Cầu Xi	X	X	
		31 Thôn Thai Bạ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		32 Thôn Làng Thiện	X	X	
		33 Thôn Thiện Phong	X	X	
		34 Thôn Văn Sông	X	X	
		35 Thôn Xóm Đá	X	X	
		36 Thôn Thiện Tân	X	X	
		37 Thôn Nhật Tân	X	X	
		38 Thôn Tân Tiên	X	X	
		39 Thôn Hội Kế	X	X	
		40 Thôn Hội Tân	X	X	
		41 Thôn Hợp Hòa	X	X	
		42 Thôn Hợp Thịnh	X	X	
		43 Thôn Ninh Lai	X	X	
		44 Thôn Ninh Phú	X	X	
		45 Thôn Ninh Hòa	X	X	
		46 Thôn Ninh Thuận	X	X	
		47 Thôn Ninh Bình	X	X	
		48 Thôn Ninh Quý	X	X	
		49 Thôn Cây Đa 1	X	X	
		50 Thôn Cây Đa 2	X	X	
		51 Thôn Hoàng La 1	X	X	
		52 Thôn Hoàng La 2	X	X	
		53 Thôn Hoàng Tân	X	X	
		54 Thôn Ấp Mới	X	X	
40	Xã Tân Trào	22	21	22	0
		1 Thôn Bồng	X	X	
		2 Thôn Thia	X	X	
		3 Thôn Lũng Bùng	X	X	
		4 Thôn Mỏ ché	X	X	
		5 Thôn Tân Lập	X	X	
		6 Thôn Vĩnh Tân		X	
		7 Thôn Cả	X	X	
		8 Thôn Tiên Phong	X	X	
		9 Thôn Quan Hạ	X	X	
		10 Thôn Ao Búc	X	X	
		11 Thôn Đồng Mả	X	X	
		12 Thôn Yên Thượng	X	X	
		13 Thôn Trung Long	X	X	
		14 Thôn Hoàng Lâu	X	X	
		15 Thôn Khuân Đào	X	X	
		16 Thôn Kim Thu Ngà	X	X	
		17 Thôn Làng Nhà	X	X	
		18 Thôn Làng Hản	X	X	
		19 Thôn Khuân Hẻ	X	X	
		20 Thôn Làng Phát	X	X	
		21 Thôn Khuôn Điện	X	X	
		22 Thôn Khuôn Quại	X	X	
41	Xã Sơn Dương	76	49	76	0
		1 Thôn Măng Ngọt	X	X	
		2 Thôn An Đình	X	X	
		3 Thôn Thượng Châu	X	X	
		4 Thôn Tân Tiên 1		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Thôn Thịnh Tiến		X	
		6 Thôn Tân An	X	X	
		7 Thôn An Kỳ	X	X	
		8 Thôn Kỳ Lâm		X	
		9 Thôn Làng Cả		X	
		10 Thôn Hồ Tiêu		X	
		11 Thôn Tân Thịnh 1	X	X	
		12 Thôn Đăng Châu		X	
		13 Thôn Quyết Tiến		X	
		14 Thôn Quyết Thắng		X	
		15 Thôn Tân Kỳ		X	
		16 Thôn Đồng Tiến		X	
		17 Thôn Xây Dựng		X	
		18 Thôn Cơ Quan		X	
		19 Thôn Tân Bắc		X	
		20 Thôn Bắc Trung	X	X	
		21 Thôn Bắc Lũng	X	X	
		22 Thôn Bắc Hoàng		X	
		23 Thôn Đoàn Kết		X	
		24 Thôn Tân Phú		X	
		25 Thôn Tân Phúc		X	
		26 Thôn Cầu Bì	X	X	
		27 Thôn Đồng Hoan	X	X	
		28 Thôn Cầu Quát	X	X	
		29 Thôn Tân Hồng		X	
		30 Thôn Tú Tạc	X	X	
		31 Thôn Đa Năng	X	X	
		32 Thôn Hưng Thịnh	X	X	
		33 Thôn Ngãi Thắng	X	X	
		34 Thôn Đông Thịnh	X	X	
		35 Thôn Tân Thắng	X	X	
		36 Thôn Sơn Thủy	X	X	
		37 Thôn Tân Tiến	X	X	
		38 Thôn Tân Bình		X	
		39 Thôn Đồng Đài		X	
		40 Thôn Trúc Khê	X	X	
		41 Thôn Đèo Khê	X	X	
		42 Thôn Đồng Diễn	X	X	
		43 Thôn Đồng Khuôn		X	
		44 Thôn Đồng Mãng		X	
		45 Thôn Rộc	X	X	
		46 Thôn Cầu Trắng	X	X	
		47 Thôn Trâm	X	X	
		48 Thôn Khuôn Rèm	X	X	
		49 Thôn Đồng Búc	X	X	
		50 Thôn Tứ Thông	X	X	
		51 Thôn Cây Thị 1	X	X	
		52 Thôn Địa Chát	X	X	
		53 Thôn Cây Mơ	X	X	
		54 Thôn Làng Sảo	X	X	
		55 Thôn Cây Sầu	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		56 Thôn Phú Lộc	X	X	
		57 Thôn Liên Phương	X	X	
		58 Thôn Phương Cẩm	X	X	
		59 Thôn Phúc Lợi	X	X	
		60 Thôn Minh Lệnh	X	X	
		61 Thôn Đồng Luộc	X	X	
		62 Thôn Đá Ngựa	X	X	
		63 Thôn Đá Cả	X	X	
		64 Thôn Liên Thành	X	X	
		65 Thôn Hang Hút	X	X	
		66 Thôn Khuân Ráng	X	X	
		67 Thôn Định Chung	X	X	
		68 Thôn Vĩnh Phúc		X	
		69 Thôn Phúc Vượng		X	
		70 Thôn Khuân Thê	X	X	
		71 Thôn Cây Thị	X	X	
		72 Thôn Phúc Hoà		X	
		73 Thôn Tân Hoà		X	
		74 Thôn Phai Cày	X	X	
		75 Thôn Tân Thịnh		X	
		76 Thôn Tân Thượng	X	X	
42	Xã Bình Ca	34	20	34	0
		1 Thôn Vân Thành		X	
		2 Thôn Kim Ninh		X	
		3 Thôn Ao Bầu		X	
		4 Thôn Đồng Hèo	X	X	
		5 Thôn Tân Lập		X	
		6 Thôn Gò Hu		X	
		7 Thôn Cây Đa		X	
		8 Thôn Cầu Cháy		X	
		9 Thôn Đất Đỏ		X	
		10 Thôn An Hòa	X	X	
		11 Thôn Tam Tinh	X	X	
		12 Thôn Thái An	X	X	
		13 Thôn Bình Ca		X	
		14 Thôn Thôn Phú Lương		X	
		15 Thôn Thôn Tiến Thắng		X	
		16 Thôn Thôn Mát Rông	X	X	
		17 Thôn Thôn Đồng Lợi	X	X	
		18 Thôn Thôn Hoà Bình	X	X	
		19 Thôn Thôn Phú Bình		X	
		20 Thôn Thôn Thái Bình	X	X	
		21 Thôn Thôn Đồng Chiêm	X	X	
		22 Thôn Thôn Đồng Dài	X	X	
		23 Thôn Thôn Âm Thắng		X	
		24 Thôn Thôn Đồng Ván	X	X	
		25 Thôn Thôn Hàm Êch	X	X	
		26 Thôn Thôn Cạn	X	X	
		27 Thôn Thôn Đồng Trôi	X	X	
		28 Thôn Thôn Đồng Bền 2	X	X	
		29 Thôn Thôn Đồng Bền 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		30 Thôn Thôn Cây Phay	X	X	
		31 Thôn Thôn Cây Đa 1	X	X	
		32 Thôn Thôn Hồng Tiến		X	
		33 Thôn Thôn Khuân Lăn	X	X	
		34 Thôn Thôn Thượng Âm	X	X	
43	Xã Đông Thọ	27	21	27	15
		1 Thôn Đông Thịnh		X	
		2 Thôn Đông Trai		X	
		3 Thôn Xạ Hương		X	
		4 Thôn Đông Ninh		X	
		5 Thôn Hữu Lộc	X	X	
		6 Thôn Đá Tron	X	X	X
		7 Thôn Trung Thu	X	X	X
		8 Thôn Mỹ Thọ	X	X	
		9 Thôn Làng Hào	X	X	X
		10 Thôn Làng Mông	X	X	X
		11 Thôn Đông Khê	X	X	
		12 Thôn Y Nhân	X	X	X
		13 Thôn Tân An	X	X	X
		14 Thôn Đa Thọ	X	X	
		15 Thôn Hà Sơn	X	X	X
		16 Thôn Cây Táu	X	X	X
		17 Thôn Như Xuyên	X	X	X
		18 Thôn Đồng Thanh	X	X	
		19 Thôn Bá Xanh	X	X	X
		20 Thôn Đồng Cây	X	X	X
		21 Thôn Đồng Nội	X	X	X
		22 Thôn Quý Nhân	X	X	X
		23 Thôn Bãi Sắt	X	X	X
		24 Thôn Thượng Bản		X	X
		25 Thôn Sài Lĩnh		X	
		26 Thôn Liên Thắng	X	X	
		27 Thôn Lăng Cư	X	X	
44	Xã Hồng Sơn	35	15	35	0
		1 Thôn Ninh Phú	X	X	
		2 Thôn Cầu Đá	X	X	
		3 Thôn Cây Gạo	X	X	
		4 Thôn Khán Cầu	X	X	
		5 Thôn Chi Thiết	X	X	
		6 Thôn Bình Yên	X	X	
		7 Thôn Phú Thị		X	
		8 Thôn Tây Vực		X	
		9 Thôn Cờ Dương	X	X	
		10 Thôn Gốc Lát		X	
		11 Thôn Thịnh Kim		X	
		12 Thôn Làng Đu		X	
		13 Thôn Đồng Vần		X	
		14 Thôn Văn Hiến		X	
		15 Thôn Gò Kiêu	X	X	
		16 Thôn Xóm Bọc	X	X	
		17 Thôn Tân Thành	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Thôn Khe Thuyền 1	X	X	
		19 Thôn Khe Thuyền 2	X	X	
		20 Thôn Khe Thuyền 3	X	X	
		21 Thôn Đồng Mụng		X	
		22 Thôn An Mỹ	X	X	
		23 Thôn Tân Sơn		X	
		24 Thôn Độc Vâu	X	X	
		25 Thôn Đồn Hang		X	
		26 Thôn Mãn Sơn		X	
		27 Thôn Cây Châm		X	
		28 Thôn Xóm Hồ		X	
		29 Thôn Đình Lộng		X	
		30 Thôn Vạn Long		X	
		31 Thôn Không		X	
		32 Thôn Cây Vạng		X	
		33 Thôn Kim Xuyên		X	
		34 Thôn Gò Đình		X	
		35 Thôn Kho 9		X	
45	Xã Minh Thanh	27	27	27	8
		1 Thôn Lập Bình	X	X	
		2 Thôn Khâu Lầu	X	X	X
		3 Thôn Đồng Min	X	X	X
		4 Thôn Bình Dân	X	X	
		5 Thôn Tân Yên	X	X	
		6 Thôn Niềng	X	X	
		7 Thôn Toa	X	X	
		8 Thôn Lê	X	X	
		9 Thôn Mới	X	X	
		10 Thôn Dồn	X	X	
		11 Thôn Đồng Đon	X	X	
		12 Thôn Cò	X	X	
		13 Thôn Cầu	X	X	
		14 Thôn Cà	X	X	
		15 Thôn Cây	X	X	
		16 Thôn Quang Thanh	X	X	
		17 Thôn Tân Thành	X	X	
		18 Thôn Tân Thái	X	X	
		19 Thôn Ngòi Trườn	X	X	X
		20 Tân Thượng	X	X	X
		21 Tân Tiên	X	X	
		22 Đồng Chanh	X	X	X
		23 Đồng Quan	X	X	X
		24 Khuân Mản	X	X	
		25 Phục Hưng	X	X	
		26 Đồng Tấu	X	X	X
		27 Khuân Tâm	X	X	X
46	Xã Trường Sinh	34	9	34	2
		1 Thôn An Khang		X	
		2 Thôn An Thịnh		X	
		3 Thôn An Ninh		X	
		4 Thôn An Lịch		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Thôn Đồng Nương		X	
		6 Thôn Sùng Lễ	X	X	
		7 Thôn Cu Di	X	X	X
		8 Thôn Đồng Bừa	X	X	
		9 Thôn Cao Ngỗi	X	X	X
		10 Thôn Nhà Xe	X	X	
		11 Thôn Phúc Bình	X	X	
		12 Thôn Phúc Kiên	X	X	
		13 Thôn Phúc Thịnh	X	X	
		14 Thôn Xóm Nứa	X	X	
		15 Thôn Trại Mít		X	
		16 Thôn Đồng Tâm		X	
		17 Thôn Thọ Đức		X	
		18 Thôn Thắng Lợi		X	
		19 Thôn Phú Đa		X	
		20 Thôn Phú Thịnh		X	
		21 Thôn Đồng Phú		X	
		22 Thôn Quang Tất		X	
		23 Thôn Đào Tiên		X	
		24 Thôn Hưng Định		X	
		25 Thôn Hưng Thịnh		X	
		26 Thôn Lương Thiện		X	
		27 Thôn Đồng Tâm 1		X	
		28 Thôn Thái Thịnh		X	
		29 Thôn Quyết Tiến		X	
		30 Thôn Quyết Thắng		X	
		31 Thôn Phú Thọ 1		X	
		32 Thôn Phú Thọ 2		X	
		33 Thôn Phú Thịnh 1		X	
		34 Thôn Phan Lương		X	
47	Phường Mỹ Lâm	34	34	0	0
		1 TDP Kim Phú 08	X		
		2 TDP Kim Phú 12	X		
		3 TDP Kim Phú 13	X		
		4 TDP Kim Phú 14	X		
		5 TDP Kim Phú 15	X		
		6 TDP Kim Phú 16	X		
		7 TDP Kim Phú 17	X		
		8 TDP Kim Phú 18	X		
		9 TDP Kim Phú 19	X		
		10 TDP Kim Phú 20	X		
		11 TDP Kim Phú 22	X		
		12 TDP Kim Phú 24	X		
		13 TDP Kim Phú 25	X		
		14 TDP Kim Phú 26	X		
		15 TDP Kim Phú 27	X		
		16 TDP Kim Phú 28	X		
		17 TDP Mỹ Lâm 02	X		
		18 TDP Mỹ Lâm 03	X		
		19 TDP Mỹ Lâm 05	X		
		20 TDP Mỹ Lâm 06	X		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 TDP Mỹ Lâm 07	X		
		22 TDP Mỹ Lâm 08	X		
		23 TDP Mỹ Lâm 09	X		
		24 TDP Đá Bàn 1	X		
		25 TDP Đá Bàn 2	X		
		26 TDP Mỹ Hoa	X		
		27 TDP Giếng Đổ	X		
		28 TDP Đoàn Kết	X		
		29 TDP Đầu Núi	X		
		30 TDP Đình Bảng	X		
		31 TDP Y Bảng	X		
		32 TDP Thọ Bảng	X		
		33 TDP Miêu Trám	X		
		34 TDP Cây Quýt 2	X		
48	Phường Minh Xuân	28	28	1	0
		1 Tổ dân phố 2	X		
		2 Tổ dân phố 4	X		
		3 Tổ dân phố 5	X		
		4 Tổ dân phố 8	X		
		5 Tổ dân phố 11	X		
		6 Tổ dân phố 12	X		
		7 Tổ dân phố 14	X		
		8 Tổ dân phố Tân Hà 4	X		
		9 Tổ dân phố Tân Hà 5	X		
		10 Tổ dân phố Tân Hà 9	X		
		11 Tổ dân phố Tân Hà 10	X		
		12 Tổ dân phố Tân Hà 14	X		
		13 Tổ dân phố Y La 1	X		
		14 Tổ dân phố Phan Thiết 1	X		
		15 Tổ dân phố Phan Thiết 2	X		
		16 Tổ dân phố Phan Thiết 4	X		
		17 Tổ dân phố Phan Thiết 6	X		
		18 Tổ dân phố Phan Thiết 7	X		
		19 Tổ dân phố Phan Thiết 10	X		
		20 Tổ dân phố Phan Thiết 13	X		
		21 Tổ dân phố Phan Thiết 17	X		
		22 TDP Trung Môn 7	X		
		23 TDP Trung Môn 6	X	X	
		24 Tổ dân phố Kim Phú 5	X		
		25 Tổ dân phố Kim Phú 9	X		
		26 Tổ dân phố Kim Phú 10	X		
		27 Tổ dân phố Kim Phú 21	X		
		28 Tổ dân phố Kim Phú 23	X		
49	Phường Nông Tiến	8	2	7	0
		1 TDP Chanh 1		X	
		2 Tổ dân phố 1		X	
		3 Tổ dân phố 6	X		
		4 Tổ dân phố 10		X	
		5 Tổ dân phố 11	X	X	
		6 TDP Trảng Đà 1		X	
		7 TDP Trảng Đà 3		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 TDP Trảng Đà 9		X	
50	Phường An Tường	25	25	0	0
		10 Tổ dân phố 10	X		
		11 Tổ dân phố 11	X		
		16 Tổ dân phố 16	X		
		17 Tổ dân phố 17	X		
		25 Tổ dân phố Hưng Thành 6	X		
		30 Tổ dân phố Cổ Ngựa	X		
		32 Tổ dân phố Đồng Lem	X		
		35 Tổ dân phố Bình An	X		
		36 Tổ dân phố Chè 6	X		
		37 Tổ dân phố Chè 8	X		
		38 Tổ dân phố Cầu Đá	X		
		39 Tổ dân phố Song Linh	X		
		42 Tổ dân phố Trường Thi B	X		
		44 Tổ dân phố Phúc Lộc A	X		
		46 Tổ dân phố Bình Ca	X		
		50 Tổ dân phố Từ Lưu	X		
		51 Tổ dân phố Nghiêm Sơn	X		
		53 Tổ dân phố Chè Đen 1	X		
		54 Tổ dân phố Chè Đen 2	X		
		56 Tổ dân phố Yên Thái	X		
		57 Tổ dân phố Núi Cây	X		
		58 Tổ dân phố Yên Mỹ 1	X		
		59 Tổ dân phố Yên Mỹ 2	X		
		60 Tổ dân phố Tân Quang	X		
		61 Tổ dân phố Yên Khánh	X		
51	Phường Bình Thuận	13	13	0	0
		1 Tổ 1	X		
		2 Tổ 2	X		
		3 Tổ 4	X		
		4 Tổ 5	X		
		5 Tổ 6	X		
		6 Tổ 7	X		
		7 Tổ 8	X		
		8 Tổ 11	X		
		9 Tổ 12	X		
		10 TDP Hòa Mục	X		
		11 TDP Tân Hải Thành	X		
		12 TDP Phú An	X		
		13 TDP Đồng Môn	X		
52	Xã Lũng Cú	37	37	37	35
		1 Thôn Má Lũng A	X	X	X
		2 Thôn Má Lũng B	X	X	X
		3 Thôn Má Lâu A	X	X	X
		4 Thôn Má Lâu B	X	X	X
		5 Thôn Ma Lé	X	X	X
		6 Thôn Lèng Sảng	X	X	X
		7 Thôn Bản Thùng	X	X	X
		8 Thôn Tắc Tăng	X	X	X
		9 Thôn Ngải Trô	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Thôn Khai Hoang	X	X	X
		11 Thôn Má Xí A	X	X	X
		12 Thôn Má Xí B	X	X	X
		13 Thôn Sán Trồ	X	X	X
		14 Thôn Thèn Ván	X	X	X
		15 Thôn Xin Mần Kha	X	X	X
		16 Thôn Thèn Pả	X	X	X
		17 Thôn Lô Lô Chải (Lũng Cú)	X	X	
		18 Thôn Sėjo Lũng	X	X	X
		19 Thôn Cẩng Tẩng	X	X	X
		20 Thôn Sáy Sả Phìn	X	X	X
		21 Thôn Tả Giao Khâu	X	X	X
		22 Thôn Lũng Táo	X	X	X
		23 Thôn Tua Ninh	X	X	X
		24 Thôn Pẻ Há	X	X	
		25 Thôn Tỉa Súng	X	X	X
		26 Thôn Mã Sồ	X	X	X
		27 Thôn Hồng Ngải	X	X	X
		28 Thôn Lô Lô Chải (Lũng Táo)	X	X	X
		29 Thôn Má Là	X	X	X
		30 Thôn Sả Lũng	X	X	X
		31 Thôn Nhù Sang	X	X	X
		32 Thôn Mả Lũng	X	X	X
		33 Thôn Sính Thầu	X	X	X
		34 Thôn Pớ Sớ	X	X	X
		35 Thôn Há Súng	X	X	X
		36 Thôn Cá Ha	X	X	X
		37 Thôn Mỏ Sớ Tung	X	X	X
53	Xã Đồng Văn	69	69	69	59
		1 Thôn Quyết Tâm	X	X	
		2 Thôn Tân Tiên	X	X	
		3 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		4 Thôn Quyết Tiến	X	X	
		5 Thôn Đồng Lực	X	X	
		6 Thôn Đồng Thanh	X	X	
		7 Thôn Thành Tâm	X	X	
		8 Thôn Lũng Lú	X	X	X
		9 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		10 Thôn Xóm Mới	X	X	X
		11 Thôn Thiên Hương	X	X	X
		12 Thôn Hầu Đề	X	X	X
		13 Thôn Lài Cò	X	X	X
		14 Thôn Quán Dín Ngải	X	X	X
		15 Thôn Bản Mô	X	X	X
		16 Thôn Má Tỉa	X	X	X
		17 Thôn Sỉ Phài	X	X	X
		18 Thôn Má Pẩng	X	X	X
		19 Thôn Má Lủ	X	X	X
		20 Thôn Pớ Lổ	X	X	X
		21 Thôn Tù Sán	X	X	X
		22 Thôn Ngải Lũng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		23 Thôn Chính Chúa Lũng	X	X	X
		24 Thôn Há Đề A	X	X	X
		25 Thôn Há Đề B	X	X	X
		26 Thôn Đợ Súng	X	X	X
		27 Thôn Há Súng	X	X	X
		28 Thôn Sà Lũng	X	X	X
		29 Thôn Sảng Ma Sao B (Tả	X	X	X
		30 Thôn Khó Thông	X	X	X
		31 Thôn Chua Sớ	X	X	X
		32 Thôn Đề Lía	X	X	X
		33 Thôn Há Chùa Lả	X	X	X
		34 Thôn Đề Đay	X	X	X
		35 Thôn Súng Lũng	X	X	X
		36 Thôn Tả Phìn A	X	X	X
		37 Thôn Tả Phìn B	X	X	X
		38 Thôn Đình Lũng	X	X	X
		39 Thôn Mả Lũng	X	X	X
		40 Thôn Sà Tùng Chứ	X	X	
		41 Thôn Nhìa Lũng Phìn	X	X	X
		42 Thôn Sùa Lũng	X	X	X
		43 Thôn Khúa Lũng	X	X	X
		44 Thôn Khó Già	X	X	X
		45 Thôn Khía Lía	X	X	X
		46 Thôn Nhèo Lũng	X	X	X
		47 Thôn Tả Tùng Chứ	X	X	X
		48 Thôn Nhù Xa	X	X	X
		49 Thôn Sính Tùng Chứ	X	X	X
		50 Thôn Chúng Mung	X	X	X
		51 Thôn Sảng Ma Sao A (Thài	X	X	X
		52 Thôn Ha Bua Đa	X	X	X
		53 Thôn Tả Chừ Lũng	X	X	X
		54 Thôn Má Ủ	X	X	X
		55 Thôn Thài Phìn Tùng	X	X	
		56 Thôn Giàng Si Tùng	X	X	X
		57 Thôn Mua Súa	X	X	X
		58 Thôn Đậu Chúa	X	X	X
		59 Thôn Khai Hoang	X	X	X
		60 Thôn Mã Pì Lèng	X	X	X
		61 Thôn Ngải Lâu	X	X	X
		62 Thôn Pải Lũng	X	X	X
		63 Thôn Páo Sảng	X	X	X
		64 Thôn Sả Lũng	X	X	X
		65 Thôn Séo Sả Lũng	X	X	X
		66 Thôn Séo Xà Lũng	X	X	X
		67 Thôn Tà Làng	X	X	X
		68 Thôn Thảo Lũng	X	X	X
		69 Thôn Thịnh Lũng	X	X	X
54	Xã Sà Phìn	45	45	45	37
		1 Thôn Sà Phìn A	X	X	
		2 Thôn Sà Phìn B	X	X	X
		3 Thôn Sà Phìn C	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn Thành Ma Tùng	X	X	
		5 Thôn Lầu Chá Tùng	X	X	X
		6 Thôn Lý Chá Tùng	X	X	X
		7 Thôn Lũng Hòa A	X	X	
		8 Thôn Lũng Hòa B	X	X	X
		9 Thôn Há Hơ	X	X	X
		10 Thôn Sán Sỳ Tùng	X	X	X
		11 Thôn Lũng Thầu	X	X	X
		12 Thôn Ly Chú Phìn A	X	X	X
		13 Thôn Ly Chú Phìn B	X	X	X
		14 Thôn Thèn Ván	X	X	X
		15 Thôn Séo Sính Lũng	X	X	X
		16 Thôn Giàng Giáo Lũng	X	X	X
		17 Thôn Cáo Chú Phìn	X	X	X
		18 Thôn Séo Lũng A	X	X	X
		19 Thôn Sảng Tùng B	X	X	X
		20 Thôn Sính Thầu	X	X	X
		21 Thôn Lũng Thàng	X	X	
		22 Thôn Trừ Lũng	X	X	X
		23 Thôn Sảng Tùng A	X	X	X
		24 Thôn Tả Lũng B	X	X	
		25 Thôn Tả Lũng A	X	X	X
		26 Thôn Séo Lũng B	X	X	
		27 Thôn Há Đề	X	X	X
		28 Thôn Lá Tà	X	X	X
		29 Thôn Má Chê	X	X	X
		30 Thôn Sà Tùng Chú	X	X	
		31 Thôn Sính Lũng	X	X	X
		32 Thôn Là Chúa Tùng	X	X	X
		33 Thôn Phìn Sả	X	X	X
		34 Thôn Quả Lũng	X	X	X
		35 Thôn Cá Ha	X	X	X
		36 Thôn Lũng Cầm Trên	X	X	
		37 Thôn Lũng Cầm Dưới	X	X	X
		38 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		39 Thôn Sáng Ngải	X	X	X
		40 Thôn Pó Tò	X	X	X
		41 Thôn Mo Pải Phìn	X	X	X
		42 Thôn Pù Trừ Lũng	X	X	X
		43 Thôn Lao Xa	X	X	X
		44 Thôn Sủng Là Trên	X	X	X
		45 Thôn Sủng Là Dưới	X	X	X
55	Xã Phố Báng	37	37	37	33
		1 Thôn Tùng A	X	X	X
		2 Thôn Tùng B	X	X	X
		3 Thôn Mỏ Xí	X	X	X
		4 Thôn Há Đề	X	X	X
		5 Thôn Chá Dính	X	X	X
		6 Thôn Cá Lũng	X	X	X
		7 Thôn Khó Chư	X	X	X
		8 Thôn Suối Thầu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9 Thôn Tá Tò	X	X	X
		10 Thôn Săng Pả	X	X	X
		11 Thôn Sėjo Lũng	X	X	X
		12 Thôn Hâu Chúa Ván	X	X	X
		13 Thôn Chúng Pả A	X	X	X
		14 Thôn Chúng Pả B	X	X	X
		15 Thôn Sủa Pả A	X	X	X
		16 Thôn Sủa Pả B	X	X	X
		17 Thôn Tráng Phúng B	X	X	X
		18 Thôn Tráng Phúng A	X	X	X
		19 Thôn Há Súng	X	X	X
		20 Thôn Sà Lũng A	X	X	X
		21 Thôn Sà Lũng B	X	X	X
		22 Thôn Lán Xi A	X	X	X
		23 Thôn Lán Xi B	X	X	X
		24 Thôn Lũng Sính	X	X	X
		25 Thôn Phố Bảng I	X	X	
		26 Thôn Phố Bảng II	X	X	
		27 Thôn Phố Trô	X	X	X
		28 Thôn Xóm Mới	X	X	X
		29 Thôn Tả Kha	X	X	X
		30 Thôn Phiến Ngải	X	X	X
		31 Thôn Chúng Trái	X	X	
		32 Thôn Phố Là A	X	X	
		33 Thôn Phố Là B	X	X	X
		34 Thôn Sán Trô	X	X	X
		35 Thô Tả Lũng	X	X	X
		36 Thôn Mao Sớ Tung	X	X	X
		37 Thôn Pín Tung	X	X	X
56	Xã Lũng Phìn	34	34	34	33
		1 Thôn Há Đề	X	X	X
		2 Thôn Phố Lũng Phìn	X	X	
		3 Thôn Chín Trù Ván	X	X	X
		4 Thôn Hồ Quảng Phìn	X	X	X
		5 Thôn Tráng Chá Phìn	X	X	X
		6 Thôn Phỉnh Cồ Ván	X	X	X
		7 Thôn Khu Trù Ván	X	X	X
		8 Thôn Cờ Láng	X	X	X
		9 Thôn Chứ Phìn	X	X	X
		10 Thôn Há Sú	X	X	X
		11 Thôn Mao Sao Phìn	X	X	X
		12 Thôn Tả Phìn	X	X	X
		13 Thôn Cán Pẫy Hờ B	X	X	X
		14 Thôn Sủng Cửa	X	X	X
		15 Thôn Sủng Tù	X	X	X
		16 Thôn Sủng Dì	X	X	X
		17 Thôn Suối Chín Ván	X	X	X
		18 Thôn Sủng Trái A	X	X	X
		19 Thôn Sủng Trái B	X	X	X
		20 Thôn Phàn Nhì	X	X	X
		21 Thôn Suối Mèo Ván	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Thôn Tìà Súng	X	X	X
		23 Thôn Tả Cồ Ván	X	X	X
		24 Thôn Sùng Lỳ	X	X	X
		25 Thôn Tùng Tĩnh	X	X	X
		26 Thôn Phúng Tùng	X	X	X
		27 Thôn Tùng Chúng Phìn	X	X	X
		28 Thôn Há Súa	X	X	X
		29 Thôn Há Chớ	X	X	X
		30 Thôn Tả Sán	X	X	X
		31 Thôn Sùng Sì	X	X	X
		32 Thôn Pó Sả	X	X	X
		33 Thôn Há Pia	X	X	X
		34 Thôn Cán Pầy Hờ A	X	X	X
57	Xã Sùng Máng	21	21	21	21
		1 Thôn Há chề	X	X	X
		2 Thôn Há Póng Cáy	X	X	X
		3 Thôn Lò Lử Phìn	X	X	X
		4 Thôn Lùng Phủa	X	X	X
		5 Thôn Mèo Vông	X	X	X
		6 Thôn Sàng Sò	X	X	X
		7 Thôn Sèo Lùng Sán	X	X	X
		8 Thôn Sùng Cáng	X	X	X
		9 Thôn Sùng Khế	X	X	X
		10 Thôn Sùng Lủ	X	X	X
		11 Thôn Sùng Máng	X	X	X
		12 Thôn Sùng Nhi A	X	X	X
		13 Thôn Sùng Nhi B	X	X	X
		14 Thôn Sùng Pờ A	X	X	X
		15 Thôn Sùng Pờ B	X	X	X
		16 Thôn Sùng Quảng	X	X	X
		17 Thôn Sùng Tà	X	X	X
		18 Thôn Sùng Trà	X	X	X
		19 Thôn Sùng Ú	X	X	X
		20 Thôn Tả Chà Lãng	X	X	X
		21 Thôn Tìà Sính	X	X	X
58	Xã Sơn Vĩ	51	51	51	47
		1 Thôn Bản Chuối	X	X	X
		2 Thôn Bản Trang	X	X	X
		3 Thôn Bờ Sông	X	X	X
		4 Thôn Cồ Súng	X	X	X
		5 Thôn Cờ Lãng	X	X	
		6 Thôn Cờ Tảng	X	X	
		7 Thôn Dìn Phần Sán	X	X	X
		8 Thôn Hâu Lùng Sán	X	X	X
		9 Thôn Hoa Cà	X	X	X
		10 Thôn Khai Hoang 1	X	X	X
		11 Thôn Khai Hoang 2	X	X	X
		12 Thôn Khai Hoang 2 (Xín C	X	X	X
		13 Thôn Khai Hoang 3	X	X	X
		14 Thôn Lèo Chá Phìn A	X	X	X
		15 Thôn Lèo Chá Phìn B	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Thôn Lũng Chín	X	X	X
		17 Thôn Lũng Chư	X	X	X
		18 Thôn Lũng Làn	X	X	X
		19 Thôn Lũng Linh A	X	X	X
		20 Thôn Lũng Linh B	X	X	X
		21 Thôn Lũng Thàng	X	X	X
		22 Thôn Lũng Thúng	X	X	X
		23 Thôn Lũng Vân Chải	X	X	
		24 Thôn Mế Lâu	X	X	X
		25 Thôn Mề Năng	X	X	X
		26 Thôn Mỏ Cớ	X	X	X
		27 Thôn Mỏ Phàng	X	X	X
		28 Thôn Nà Nùng A	X	X	X
		29 Thôn Nà Nùng B	X	X	X
		30 Thôn Ngải Trô	X	X	X
		31 Thôn Páo Sảng	X	X	X
		32 Thôn Phe Thán	X	X	X
		33 Thôn Phìn Lò	X	X	X
		34 Thôn Sín Phìn Chư	X	X	X
		35 Thôn Sủa Nhè Lử	X	X	X
		36 Thôn Tà Ngày	X	X	X
		37 Thôn Tì Chớ	X	X	X
		38 Thôn Tì Kính	X	X	X
		39 Thôn Tổng Quáng Trái	X	X	X
		40 Thôn Tù Lũng	X	X	X
		41 Thôn Thàn Chư	X	X	X
		42 Thôn Thèn Pả	X	X	X
		43 Thôn Thín Ngải	X	X	X
		44 Thôn Thuông Luông	X	X	
		45 Thôn Trà Mẩn	X	X	X
		46 Thôn Trù Sán	X	X	X
		47 Thôn Xả Nhè Lử	X	X	X
		48 Thôn Xả Phìn	X	X	X
		49 Thôn Xéo Hồ	X	X	X
		50 Thôn Xín Chải (Sơn Vĩ)	X	X	X
		51 Thôn Xín Chải (Xín Cái)	X	X	X
59	Xã Mèo Vạc	39	39	39	34
		1 Thôn Cá Chua Đór	X	X	X
		2 Thôn Cá Ha	X	X	X
		3 Thôn Dì Chũa Phàng	X	X	X
		4 Thôn Đề Lảng	X	X	X
		5 Thôn Ha Cá Thành	X	X	X
		6 Thôn Há Đề	X	X	X
		7 Thôn Hấu Chua	X	X	X
		8 Thôn Hồ Quáng Phìn	X	X	X
		9 Thôn Nia Do	X	X	X
		10 Thôn Tì Cua Si	X	X	X
		11 Thôn Tì Chí Đơ	X	X	X
		12 Thôn Tràng Hương	X	X	X
		13 Thôn Há Súng	X	X	X
		14 Thôn Kho Tàu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn Mã Pì Lèng	X	X	X
		16 Thôn Pả Vi Hạ	X	X	X
		17 Thôn Pả Vi Thượng	X	X	X
		18 Thôn Sà Lủng	X	X	X
		19 Thôn Mua Lài Lủng	X	X	X
		20 Tổ 1	X	X	
		21 Tổ 2	X	X	
		22 Thôn Chúng Pả B	X	X	X
		23 Tổ 3	X	X	
		24 Tổ 4	X	X	
		25 Tổ 5	X	X	
		26 Thôn Chúng Pả A	X	X	X
		27 Thôn Sán Tở	X	X	X
		28 Thôn Sảng Pả A	X	X	X
		29 Thôn Sảng Pả B	X	X	X
		30 Thôn Tì Chá Dừa	X	X	X
		31 Thôn Tò Đú	X	X	X
		32 Thôn Há Ché	X	X	X
		33 Thôn Há Chá Dừa	X	X	X
		34 Thôn Há Súa	X	X	X
		35 Thôn Lủng Vái	X	X	X
		36 Thôn Phố Mì	X	X	X
		37 Thôn Tả Lủng A	X	X	X
		38 Thôn Tả Lủng B	X	X	X
		39 Thôn Thảo Chứ Lủng	X	X	X
60	Xã Khâu Vai	36	36	36	36
		1 Thôn Ha Cá	X	X	X
		2 Thôn Ha Dế	X	X	X
		3 Thôn Khâu Vai	X	X	X
		4 Thôn Lủng Lầu	X	X	X
		5 Thôn Pắc Cạm	X	X	X
		6 Thôn Po Ma	X	X	X
		7 Thôn Pó Ngần	X	X	X
		8 Thôn Phiêng Bung	X	X	X
		9 Thôn Sán Sáo Tỷ	X	X	X
		10 Thôn Trù Lủng Dưới	X	X	X
		11 Thôn Trù Lủng Trên	X	X	X
		12 Thôn Xín Thầu	X	X	X
		13 Thôn Cán Chu Phìn	X	X	X
		14 Thôn Cán Lủng	X	X	X
		15 Thôn Cho Do	X	X	X
		16 Thôn Đê Chia	X	X	X
		17 Thôn Há Dấu Cò	X	X	X
		18 Thôn Há Ía	X	X	X
		19 Thôn Làn Chải	X	X	X
		20 Thôn Lủng Thà	X	X	X
		21 Thôn Mèo Qua	X	X	X
		22 Thôn Nhù Cú Ha	X	X	X
		23 Thôn Sán Sỉ Lủng	X	X	X
		24 Thôn Tì Chá Dừa	X	X	X
		25 Thôn Chá Dỉ Phìn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		26 Thôn Há Tỏ sò	X	X	X
		27 Thôn Làng Tinh Đào A	X	X	X
		28 Thôn Làng Tinh Đào B	X	X	X
		29 Thôn Lũng Lừ A	X	X	X
		30 Thôn Lũng Lừ B	X	X	X
		31 Thôn Phẫu Hía	X	X	X
		32 Thôn Quán Xí	X	X	X
		33 Thôn Sảng Chải A	X	X	X
		34 Thôn Sảng Chải B	X	X	X
		35 Thôn Vàng Đảo Tìa	X	X	X
		36 Thôn Xúa Do	X	X	X
61	Xã Niêm Sơn	20	20	20	18
		1 Thôn Bản Tại	X	X	X
		2 Thôn Bản Tổng	X	X	
		3 Thôn Cá Thê Bản Tổng	X	X	X
		4 Thôn Cốc Tổng	X	X	X
		5 Thôn Chôm Siêu	X	X	X
		6 Thôn Khuổi Liêng	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		8 Thôn Nà Giáo	X	X	X
		9 Thôn Nà Tiêng	X	X	X
		10 Thôn Nậm Chuây	X	X	X
		11 Thôn Niêm Đồng	X	X	
		12 Thôn Ngâm Cạch	X	X	X
		13 Thôn Cốc Pại	X	X	X
		14 Thôn Nà Cuông I	X	X	X
		15 Thôn Nà Cuông II	X	X	X
		16 Thôn Nà Pinh	X	X	X
		17 Thôn Nà Pù	X	X	X
		18 Thôn Pó Pi A	X	X	X
		19 Thôn Pó Qua	X	X	X
		20 Thôn Phiêng Tòng	X	X	X
62	Xã Tát Ngà	22	22	22	22
		1 Thôn Nà Trào	X	X	X
		2 Thôn Pắc Dầu	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Roài	X	X	X
		4 Thôn Lũng Vai	X	X	X
		5 Thôn Bản Chiêu	X	X	X
		6 Thôn Nà Dầu	X	X	X
		7 Thôn Nhiều Lũng	X	X	X
		8 Thôn Tát Ngà	X	X	X
		9 Thôn Nà Sang	X	X	X
		10 Thôn Thăm Noong	X	X	X
		11 Thôn Bản Ruộc	X	X	X
		12 Thôn Bắc Làng	X	X	X
		13 Thôn Nà Hin	X	X	X
		14 Thôn Nà Lạc	X	X	X
		15 Thôn Nà Nông	X	X	X
		16 Thôn Nà Pầu	X	X	X
		17 Thôn Nà Poòng	X	X	X
		18 Thôn Nà Tàn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Thôn Nà Tầm	X	X	X
		20 Thôn Nậm Ban	X	X	X
		21 Thôn Nậm Lụng	X	X	X
		22 Thôn Vị Ke	X	X	X
63	Xã Thắng Mố	36	36	36	36
		1 Thôn Sùng Thái A	X	X	X
		2 Thôn Sùng Thái B	X	X	X
		3 Thôn Suối Tỷ	X	X	X
		4 Thôn Xà Ván B	X	X	X
		5 Thôn Trù xá	X	X	X
		6 Thôn Sùng Phính A	X	X	X
		7 Thôn Sùng Phính B	X	X	X
		8 Thôn Sùng Phính C	X	X	X
		9 Thôn Sùng Là	X	X	X
		10 Thôn Cháng Pùng A	X	X	X
		11 Thôn Cháng Pùng B	X	X	X
		12 Thôn Há Lìa	X	X	X
		13 Thôn Hồng Ngải A	X	X	X
		14 Thôn Hồng Ngải B	X	X	X
		15 Thôn Hồng Ngải C	X	X	X
		16 Thôn Lùng Púng A	X	X	X
		17 Thôn Lùng Lủng B	X	X	X
		18 Thôn Đờ Khóa	X	X	X
		19 Thôn Lùng Váng	X	X	X
		20 Thôn Sùng Chớ	X	X	X
		21 Thôn Lù Cao Ván	X	X	X
		22 Thôn Mào Phố B	X	X	X
		23 Thôn Sàng Súng	X	X	X
		24 Thôn Làng Pèng	X	X	X
		25 Thôn Cháng Lộ	X	X	X
		26 Thôn Chúng Chải B	X	X	X
		27 Thôn Bản Ruông	X	X	X
		28 Thôn Sùng Sảng	X	X	X
		29 Thôn Sùng Pờ	X	X	X
		30 Thôn Xà Ván A	X	X	X
		31 Thôn Chúng Chải A	X	X	X
		32 Thôn Sủa Chải	X	X	X
		33 Thôn Khán Trô	X	X	X
		34 Thôn Sùng Lăng	X	X	X
		35 Thôn Mào Phố A	X	X	X
		36 Thôn Há Già	X	X	X
64	Xã Bạch Đích	42	42	42	42
		1 Thôn Bản Muông 1	X	X	X
		2 Thôn Bản Muông 2	X	X	X
		3 Thôn Bản Muông 3	X	X	X
		4 Thôn Bản Muông 4	X	X	X
		5 Thôn Bản Muông 5	X	X	X
		6 Thôn Na Sàng 1	X	X	X
		7 Thôn Na Sàng 2	X	X	X
		8 Thôn Na Sàng 3	X	X	X
		9 Thôn Chợ Ké	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Thôn Cốc Chóng	X	X	X
		11 Thôn Đông Sao	X	X	X
		12 Thôn Già Thèn	X	X	X
		13 Thôn Lùng Ngăn	X	X	X
		14 Thôn Na Ca	X	X	X
		15 TThôn Nà Cóng	X	X	X
		16 Thôn Phe Lái	X	X	X
		17 Thôn Thôn Lùng Vái 1 (Bạc	X	X	X
		18 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		19 Thôn Cốc Pục	X	X	X
		20 Thôn Thôn Bản Rào	X	X	X
		21 Thôn Thôn Séo Hồ	X	X	X
		22 Thôn Thôn Na Pô	X	X	X
		23 Thôn Thôn Phú Tỷ I	X	X	X
		24 Thôn Thôn Phú Tỷ II	X	X	X
		25 Thôn Thôn Na Kinh	X	X	X
		26 Thôn Thôn Bản Đả	X	X	X
		27 Thôn Thôn Lùng Búng	X	X	X
		28 Thôn Lùng Vái 2 (Na Khê)	X	X	X
		29 Thôn Thôn Thèn Phùng	X	X	X
		30 Thôn Thôn Sùng Sủ B	X	X	X
		31 Thôn Thôn A2	X	X	X
		32 Thôn Thôn: Páo Cờ Tung	X	X	X
		33 Thôn Thôn Mèo Ván	X	X	X
		34 Thôn Thôn B2	X	X	X
		35 Thôn Thôn Phú Lũng	X	X	X
		36 Thôn Thôn Sùng Lìn	X	X	X
		37 Thôn Thôn A1	X	X	X
		38 Thôn Thôn B1	X	X	X
		39 Thôn Thôn Xà Ván	X	X	X
		40 Thôn Thôn Sùng Sủ A	X	X	X
		41 Thôn Thôn Xín Chải	X	X	X
		42 Thôn Thôn B3	X	X	X
65	Xã Yên Minh	83	83	83	65
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6	X	X	
		7 Thôn 7	X	X	
		8 Thôn 8	X	X	
		9 Thôn Phiêng Trà	X	X	X
		10 Thôn Nà Sâu	X	X	X
		11 Thôn Đông Phây	X	X	X
		12 Thôn Bục Bản	X	X	X
		13 Thôn Bản Ké	X	X	X
		14 Thôn Đầu Cầu	X	X	X
		15 Thôn Bó Quặng	X	X	X
		16 Thôn Nà Mạ	X	X	X
		17 Thôn Nà Rược	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Thôn Phắc Nghè	X	X	
		19 Thôn Po Mu	X	X	
		20 Thôn Khuân Áng	X	X	X
		21 Thôn Nà Quang	X	X	X
		22 Thôn Nà Hán	X	X	X
		23 Thôn Nà Tền	X	X	X
		24 Thôn Nà Pom	X	X	X
		25 Thành Minh	X	X	
		26 Thôn Sủng Pảo 1	X	X	X
		27 Thôn Sủng Pảo 2	X	X	X
		28 Thôn Nà Âm	X	X	X
		29 Thôn Nà Hảo	X	X	
		30 Thôn Bản Chang	X	X	X
		31 Thôn Khai Hoang 1	X	X	X
		32 Thôn Khai Hoang 2	X	X	X
		33 Thôn Bản Trường	X	X	
		34 Thôn Nà Tàu	X	X	
		35 Thôn Tân Tiên	X	X	X
		36 Thôn Bản Vàng	X	X	
		37 Thôn KH Bản Vàng	X	X	
		38 Thôn Mon Vải	X	X	X
		39 Thôn Khâu Nhịu	X	X	X
		40 Thôn Bó Mới	X	X	X
		41 Thôn Đông Mơ	X	X	X
		42 Thôn Bản Xương	X	X	X
		43 Thôn Bản Lò	X	X	X
		44 Thôn Lùng Vải	X	X	X
		45 Thôn Bản Uóc	X	X	X
		46 Thôn Khâu Lý	X	X	X
		47 Thôn Tàng Rêu	X	X	X
		48 Thôn Nà Báng	X	X	X
		49 Thôn Tu Đooc	X	X	X
		50 Thôn Nà Noong	X	X	X
		51 Thôn Nà Trò	X	X	X
		52 Thôn Nà Pà	X	X	X
		53 Thôn Nà Cọ	X	X	X
		54 Thôn Nà Nhuông	X	X	X
		55 Thôn Sủng Là	X	X	X
		56 Thôn Lao Xì Lũng	X	X	X
		57 Thôn Là Lũng	X	X	X
		58 Thôn Xín Chải	X	X	X
		59 Thôn Lao Và chải	X	X	X
		60 Thôn Ngán Chải	X	X	X
		61 Thôn Chi Sang	X	X	X
		62 Thôn Túng Tàu	X	X	X
		63 Thôn Pa Pao	X	X	X
		64 Thôn Xì Phài	X	X	X
		65 Thôn Nậm Ngái	X	X	X
		66 Thôn Pắc Ngàm	X	X	X
		67 Thôn Cóc Cọt	X	X	X
		68 Thôn Chế Quả	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		69 Thôn Nà Ván	X	X	
		70 Thôn Khuổi Hao	X	X	X
		71 Thôn Vân Chải B	X	X	
		72 Thôn Khó Cho	X	X	X
		73 Thôn Đẳng Vai	X	X	X
		74 Thôn Phìn Chải B	X	X	X
		75 Thôn Sủng Khúa B	X	X	X
		76 Thôn Sủng Khúa A	X	X	X
		77 Thôn Tả Lũng B	X	X	X
		78 Thôn Tả Lũng A	X	X	X
		79 Thôn Séo Lũng	X	X	X
		80 Thôn Phìn Chải A	X	X	X
		81 Thôn Khó Chở	X	X	X
		82 Thôn Vân Chải A	X	X	X
		83 Thôn Chua Say	X	X	X
66	Xã Mậu Duệ	47	47	47	45
		1 Thôn Nà Ngoa	X	X	X
		2 Thôn Phiếc Đén	X	X	X
		3 Thôn Phiêng Đé	X	X	X
		4 Thôn Nà Bưa	X	X	X
		5 Thôn Khun Sảng	X	X	X
		6 Thôn Nà Đon	X	X	X
		7 Thôn Khau Piai	X	X	X
		8 Thôn Ngâm Sọc	X	X	X
		9 Thôn Kéo Hên	X	X	X
		10 Thôn Nà Sài	X	X	X
		11 Thôn Lão Lũng	X	X	X
		12 Thôn Phố Chợ	X	X	
		13 Thôn Ngải Trờ	X	X	X
		14 Thôn Phiêng Trà	X	X	X
		15 Thôn Cốc Cai	X	X	X
		16 Thôn Pắc Luy	X	X	
		17 Thôn Thâm Tiêng	X	X	X
		18 Thôn Cốc Peng	X	X	X
		19 Thôn Nà Lầu	X	X	X
		20 Thôn Nà Ngù	X	X	X
		21 Thôn Nậm Cáp	X	X	X
		22 Thôn Nậm Noong	X	X	X
		23 Thôn Ngam La	X	X	X
		24 Thôn Phiêng Chom	X	X	X
		25 Thôn Pờ Chừ Lũng	X	X	X
		26 Thôn Sa Lý	X	X	X
		27 Thôn Sủng Hoà	X	X	X
		28 Thôn Tả Điện	X	X	X
		29 Thôn Tiên Hoà	X	X	X
		30 Thôn Bản Khoang	X	X	X
		31 Thôn Bản Mả	X	X	X
		32 Thôn Hạt Đạt	X	X	X
		33 Thôn Hạt Trá	X	X	X
		34 Thôn Khau Cù	X	X	X
		35 Thôn Khau Nhang	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		36 Thôn Khuôn Vinh	X	X	X
		37 Thôn Lâu Khảm	X	X	X
		38 Thôn Lũng Màng	X	X	X
		39 Thôn Mùa Lệnh	X	X	X
		40 Thôn Nà Đé	X	X	X
		41 Thôn Nà Liêu	X	X	X
		42 Thôn Nà Luông	X	X	X
		43 Thôn Nà Mòn	X	X	X
		44 Thôn Nà Mu	X	X	X
		45 Thôn Nà Tườn	X	X	X
		46 Thôn Ngảm Án	X	X	X
		47 Thôn Tà Chủ	X	X	X
67	Xã Ngọc Long	25	25	25	25
		1 Thôn Bản Lầu	X	X	X
		2 Thôn Bản Dày	X	X	X
		3 Thôn Nà Cắm	X	X	X
		4 Thôn Cốc Xa	X	X	X
		5 Thôn Pác Muốc	X	X	X
		6 Thôn Tàng Sảm	X	X	X
		7 Thôn Phía Piền	X	X	X
		8 Thôn Bản Án	X	X	X
		9 Thôn Bản Răn	X	X	X
		10 Thôn Noong Khắt	X	X	X
		11 Thôn Bản Chún	X	X	X
		12 Thôn Bản Khún	X	X	X
		13 Thôn Pác Ngoa	X	X	X
		14 Thôn Phiêng Sứ	X	X	X
		15 Thôn Pản Xa	X	X	X
		16 Thôn Nà Kệt	X	X	X
		17 Thôn Nà Nghè	X	X	X
		18 Thôn Bản Roài	X	X	X
		19 Thôn Thâm Cang	X	X	X
		20 Thôn Tổng Ngào Mông	X	X	X
		21 Thôn Tổng Ngào Tày	X	X	X
		22 Thôn Phiêng Kiên	X	X	X
		23 Thôn Tà Muông	X	X	X
		24 Thôn Phía Mạnh I	X	X	X
		25 Thôn Phía Mạnh II	X	X	X
68	Xã Du Già	29	29	29	27
		1 Thôn Thâm Luông	X	X	X
		2 Thôn Làng Khác A	X	X	X
		3 Thôn Cốc Pảng	X	X	
		4 Thôn Ngải Sáng A	X	X	X
		5 Thôn Ngải sáng B	X	X	X
		6 Thôn Làng Khác B	X	X	X
		7 Thôn Khau Rịa	X	X	X
		8 Thôn Nà Liên	X	X	X
		9 Thôn Lũng Dâm	X	X	
		10 Thôn Giàng Trù A	X	X	X
		11 Thôn Giàng Trù C	X	X	X
		12 Thôn Giàng Trù B	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Thôn Giàng Trù D	X	X	X
		14 Thôn Khau đáy	X	X	X
		15 Thôn Phìn Tỷ A	X	X	X
		16 Thôn Phía Rĩa	X	X	X
		17 Thôn Há Khó Cho	X	X	X
		18 Thôn Khai Hoang	X	X	X
		19 Thôn Bản Lè	X	X	X
		20 Thôn Thèn páo	X	X	X
		21 Thôn Khau Án	X	X	X
		22 Thôn Phìn Tỷ B	X	X	X
		23 Thôn Phìn Tỷ C	X	X	X
		24 Thôn Bản Lý	X	X	X
		25 Thôn Nậm chôm	X	X	X
		26 Thôn Khau Vạc I	X	X	X
		27 Thôn Khau Vạc II	X	X	X
		28 Thôn Gia Vài	X	X	X
		29 Thôn Thẩm Nu	X	X	X
69	Xã Đường Thượng	33	33	33	33
		1 Thôn Xín Chải 3	X	X	X
		2 Thôn Xín Chải 2	X	X	X
		3 Thôn Xín Chải 1	X	X	X
		4 Thôn Sảng Pả 2	X	X	X
		5 Thôn Sảng Pả 1	X	X	X
		6 Thôn Chúng Pả	X	X	X
		7 Thôn Cờ Tàu	X	X	X
		8 Thôn Cờ Cải	X	X	X
		9 Thôn Lùng Cáng	X	X	X
		10 Thôn Lùng Púng	X	X	X
		11 Thôn Làng Chư	X	X	X
		12 Thôn Xu Chín	X	X	X
		13 Thôn Dì Thàng	X	X	X
		14 Thôn Sảng Lũng	X	X	X
		15 Thôn Lũng Thàng	X	X	X
		16 Thôn Nậm Luông	X	X	X
		17 Thôn Lũng Chủ Ván	X	X	X
		18 Thôn Phe Phà	X	X	X
		19 Thôn Lao Lũng Tùng	X	X	X
		20 Thôn Phía Tráng	X	X	X
		21 Thôn Khâu Khứ	X	X	X
		22 Thôn Làng Quá	X	X	X
		23 Thôn Lũng Hồ 3	X	X	X
		24 Thôn Ngải Trô 3	X	X	X
		25 Thôn Lũng Hồ 1	X	X	X
		26 Thôn Lũng Hồ 2	X	X	X
		27 Thôn Cáp 3	X	X	X
		28 Thôn Phìn Tỷ	X	X	X
		29 Thôn Ngải Trô 1	X	X	X
		30 Thôn Ngải Trô 2	X	X	X
		31 Thôn Cáp 1	X	X	X
		32 Thôn Cáp 2	X	X	X
		33 Thôn Tìa Lũng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
70	Xã Lũng Tám	17	17	17	17
		1 Thôn Cốc Mạ	X	X	X
		2 Thôn Sang Phàng	X	X	X
		3 Thôn Thông Nhất	X	X	X
		4 Thôn Nà Sài	X	X	X
		5 Thôn Hợp Tiến	X	X	X
		6 Thôn Lũng Hóa	X	X	X
		7 Thôn Lũng Tám Thấp	X	X	X
		8 Thôn Lũng Tám Cao	X	X	X
		9 Thôn Mỏ Nhà Cao	X	X	X
		10 Thôn Lũng Tám Thấp	X	X	X
		11 Thôn Lũng Tám Cao	X	X	X
		12 Thôn Mỏ Nhà Cao	X	X	X
		13 Thôn Mỏ Nhà Thấp	X	X	X
		14 Thôn Tùng Nùn	X	X	X
		15 Thôn Cán Hồ	X	X	X
		16 Thôn Sáo Lũng 2	X	X	X
		17 Thôn Lũng Hâu	X	X	X
71	Xã Cán Tỷ	17	17	17	17
		1 Thôn Sán Trồ	X	X	X
		2 Thôn Mỏ Lũng	X	X	X
		3 Thôn Cốc Méo	X	X	X
		4 Thôn Lao Chải	X	X	X
		5 Thôn Na Cạn	X	X	X
		6 Thôn Na Quang	X	X	X
		7 Thôn Pải Chư Phìn	X	X	X
		8 Thôn Xả Phìn	X	X	X
		9 Thôn Thào Chư Phìn	X	X	X
		10 Thôn Sảng Cán Tỷ	X	X	X
		11 Thôn Sủa Cán Tỷ	X	X	X
		12 Thôn Lũng Vái	X	X	X
		13 Thôn Pờ Chúa Lũng	X	X	X
		14 Thôn Giàng Chủ Phìn	X	X	X
		15 Thôn Xín Suối Hồ	X	X	X
		16 Thôn Đầu Cầu 1	X	X	X
		17 Thôn Đầu Cầu 2	X	X	X
72	Xã Nghĩa Thuận	16	16	16	15
		1 Thôn Làng Tấn	X	X	X
		2 Thôn Lũng Cáng	X	X	X
		3 Thôn Lũng Cúng	X	X	X
		4 Thôn Mã Hồng	X	X	X
		5 Thôn Mỏ Sài	X	X	X
		6 Thôn Thanh Long	X	X	
		7 Thôn Ma Lũng	X	X	X
		8 Thôn Xín Cái	X	X	X
		9 Thôn Phín Ứng	X	X	X
		10 Thôn Khùng Cáng	X	X	X
		11 Thôn Tả Súng Chư	X	X	X
		12 Thôn Ma Sào Phố	X	X	X
		13 Thôn Pả Láng	X	X	X
		14 Thôn Cốc Pục	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn Na Linh	X	X	X
		16 Thôn Na Cho Cai	X	X	X
73	Xã Quản Bạ	30	29	30	12
		1 Thôn Bó Lách	X	X	
		2 Thôn Đông Tinh	X	X	
		3 Thôn Hoàng Lan	X	X	X
		4 Thôn Dìn Sán	X	X	X
		5 Thôn Khâu Làn	X	X	X
		6 Thôn Khâu Búng	X	X	X
		7 Thôn Bình Dương	X	X	X
		8 Thôn Ngải Thâu Sáng	X	X	X
		9 Thôn Vĩnh Tiến		X	
		10 Thôn Lũng Mười	X	X	X
		11 Thôn Nậm Lương	X	X	
		12 Thôn Lũng Thàng	X	X	
		13 Thôn Tân Tiến	X	X	
		14 Thôn Lũng Khuỷ	X	X	X
		15 Thôn Khung Nhung	X	X	X
		16 Thôn Nà Khoang	X	X	
		17 Thôn Nà Vín	X	X	
		18 Thôn Nậm Đăm	X	X	
		19 Thôn Nam Sơn	X	X	X
		20 Thôn Trúc Sơn	X	X	
		21 Thôn Công Trời	X	X	
		22 Thôn Pản Hồ	X	X	X
		23 Tổ dân phố 1	X	X	
		24 Tổ dân phố 2	X	X	
		25 Tổ dân phố 3	X	X	
		26 Tổ dân phố 4	X	X	
		27 Thôn Nà Khoang	X	X	
		28 Thôn Nà Chang	X	X	
		29 Thôn Bảo An	X	X	
		30 Thôn Thượng Sơn	X	X	X
74	Xã Tùng Vài	27	27	27	27
		1 Thôn Suối Vui	X	X	X
		2 Thôn Tùng Pàng	X	X	X
		3 Thôn Tả Lán	X	X	X
		4 Thôn Tùng Vài Phìn	X	X	X
		5 Thôn Sì Lò Phìn	X	X	X
		6 Thôn Lũng Khố	X	X	X
		7 Thôn Lao Chải	X	X	X
		8 Thôn Bản Thằng	X	X	X
		9 Thôn Pao Mã Phìn 1	X	X	X
		10 Thôn Khố Mỹ	X	X	X
		11 Thôn Lũng Chu Phìn	X	X	X
		12 Thôn Cao Mã	X	X	X
		13 Thôn Vả Thàng I	X	X	X
		14 Thôn Vả Thàng II	X	X	X
		15 Thôn Thèn Ván I	X	X	X
		16 Thôn Thèn Ván II	X	X	X
		17 Thôn Chín Sang	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Thôn Chín Chu Lìn	X	X	X
		19 Thôn Vàng Chá Phìn	X	X	X
		20 Thôn Chúng Trái	X	X	X
		21 Thôn Tả Ván	X	X	X
		22 Thôn Lò Suối Tùng	X	X	X
		23 Thôn Sải Giàng Phìn	X	X	X
		24 Thôn Thèn Ván	X	X	X
		25 Thôn Ma Ngán Sán	X	X	X
		26 Thôn Hòa Sĩ Pan	X	X	X
		27 Thôn Pao Mã Phìn 2	X	X	X
75	Xã Yên Cường	21	21	21	20
		1 Thôn Bản Khun	X	X	X
		2 Thôn Chí Thì	X	X	X
		3 Thôn Tùng Hản	X	X	X
		4 Thôn Tả Lùng	X	X	X
		5 Thôn Nà Khảo	X	X	X
		6 Thôn Nà Chảo	X	X	X
		7 Thôn Nà Lang	X	X	X
		8 Thôn Tiên Xuân	X	X	X
		9 Thôn Bản Nghè	X	X	X
		10 Thôn Bản Chung	X	X	X
		11 Thôn Cốc Phát	X	X	X
		12 Thôn Nà Nghè	X	X	X
		13 Thôn Phiêng Luông	X	X	X
		14 Thôn Phiêng Đáy	X	X	X
		15 Thôn Tá Tò	X	X	X
		16 Thôn Cùm Nhùng	X	X	X
		17 Thôn Đồn Điền	X	X	X
		18 Thôn Bản Trà	X	X	X
		19 Thôn Bản Túm	X	X	
		20 Thôn Cao Sơn	X	X	X
		21 Thôn Nà Lý	X	X	X
76	Xã Đường Hồng	28	28	28	28
		1 Thôn Nà Phiêng	X	X	X
		2 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		3 Thôn Độc Lập	X	X	X
		4 Thôn Nà Nhùng	X	X	X
		5 Thôn Nà Nôm	X	X	X
		6 Thôn Bản Lòong	X	X	X
		7 Thôn Pom Cút	X	X	X
		8 Thôn Nà Thắng	X	X	X
		9 Thôn Pắc Lè	X	X	X
		10 Thôn Nà Cóc	X	X	X
		11 Thôn Thâm Quảng	X	X	X
		12 Thôn Tẩn Khâu	X	X	X
		13 Thôn Nà Quạc	X	X	X
		14 Thôn Nà Đon	X	X	X
		15 Thôn Bản Tính	X	X	X
		16 Thôn Bản Nưa	X	X	X
		17 Thôn Nậm Ắn	X	X	X
		18 Thôn Khuổi Tàu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Thôn Khuổi Hon	X	X	X
		20 Thôn Tiên Minh	X	X	X
		21 Thôn Nà Nưa II	X	X	X
		22 Thôn Nà Nưa I	X	X	X
		23 Thôn Nà Khâu	X	X	X
		24 Thôn Khuổi Mạ	X	X	X
		25 Thôn Lùng Cuối	X	X	X
		26 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		27 Thôn Bản Đứng	X	X	X
		28 Thôn Nà Lầu	X	X	X
77	Xã Bắc Mê	33	33	33	25
		1 Thôn Bản Đuốc	X	X	X
		2 Thôn Phiêng Xa	X	X	X
		3 Thôn Bản Lằng	X	X	X
		4 Thôn Bản Tẩn	X	X	X
		5 Thôn Nà Vuông	X	X	X
		6 Thum Khun	X	X	X
		7 Thôn Thanh Tâm	X	X	X
		8 Thôn Giáp Cự	X	X	X
		9 Thôn Hạ Sơn I	X	X	X
		10 Thôn Hạ Sơn II	X	X	X
		11 Thôn Nà Pâu	X	X	X
		12 Thôn Bản Noong	X	X	X
		13 Thôn Bản Khén	X	X	X
		14 Thôn Phía Vèn	X	X	X
		15 Thôn Nà Cặp	X	X	X
		16 Thôn Lũng Luông	X	X	X
		17 Thôn Yên Phú 1	X	X	
		18 Thôn Yên Phú 2	X	X	
		19 Thôn Yên Phú 3	X	X	
		20 Thôn Yên Phú 4	X	X	
		21 Thôn Yên Phú 5	X	X	
		22 Thôn Nà Nền	X	X	X
		23 Thôn Nà Phía	X	X	X
		24 Thôn Bản Lạn	X	X	
		25 Thôn Yên Cự	X	X	X
		26 Thôn Giáp Yên	X	X	X
		27 Thôn Lùng Éo	X	X	X
		28 Thôn Nà Đon	X	X	X
		29 Thôn Khâu Đuôn	X	X	X
		30 Thôn Pắc Mía	X	X	
		31 Thôn Pắc Sáp	X	X	
		32 Thôn Bản Sáp	X	X	X
		33 Thôn Bó Củng	X	X	X
78	Xã Minh Ngọc	18	18	18	17
		1 Thôn Nà Thàng	X	X	X
		2 Thôn Nà Cau	X	X	X
		3 Thôn Nà Sài	X	X	X
		4 Thôn Nà Lá	X	X	
		5 Thôn Khuổi Lùng	X	X	X
		6 Thôn Lùng Xuôi	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Thôn Lũng Lầu	X	X	X
		8 Thôn Kim Thạch	X	X	X
		9 Thôn Lũng Càng	X	X	X
		10 Thôn Lũng Hảo	X	X	X
		11 Thôn Khâu Lừa	X	X	X
		12 Thôn Tả Luồng	X	X	X
		13 Thôn Nà Lại	X	X	X
		14 Thôn Khuổi Nắng	X	X	X
		15 Thôn Khuổi Trang	X	X	X
		16 Thôn Bách Sơn	X	X	X
		17 Thôn Nà Khuổng	X	X	X
		18 Thôn Ngảm Piai	X	X	X
79	Xã Minh Sơn	17	17	17	13
		1 Thôn Bình Ba	X	X	
		2 Thôn Khuổi Lò	X	X	X
		3 Thôn Phía Đeng	X	X	X
		4 Thôn Nà Sáng	X	X	
		5 Thôn Khuổi Kẹn	X	X	X
		6 Thôn Lũng Vây	X	X	X
		7 Thôn Suối Thầu	X	X	X
		8 Thôn Ngọc Trì	X	X	
		9 Thôn Bản Vàn	X	X	
		10 Thôn Kho Là	X	X	X
		11 Thôn Lũng Quốc	X	X	X
		12 Thôn Nà Ngoòng	X	X	X
		13 Thôn Lũng Thóa	X	X	X
		14 Thôn Bó Pèng	X	X	X
		15 Thôn Kho Thum	X	X	X
		16 Thôn Kẹp A	X	X	X
		17 Thôn Kẹp B	X	X	X
80	Xã Giáp Trung	12	12	12	12
		1 Thôn Nà Viên	X	X	X
		2 Thôn Nà Đén	X	X	X
		3 Thôn Phiên Sủi	X	X	X
		4 Thôn Phía Bíoc	X	X	X
		5 Thôn Lũng Ngò	X	X	X
		6 Thôn Lũng Cao	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Phủng	X	X	X
		8 Thôn Nà Pông	X	X	X
		9 Thôn Thôm Khiêu	X	X	X
		10 Thôn Bó Lóa	X	X	X
		11 Thôn Khâu Nhòa	X	X	X
		12 Thôn Nà Bó	X	X	X
81	Xã Ngọc Đường	19	17	19	10
		1 Thôn Thái Hà		X	
		2 Thôn Khuổi Trông	X	X	X
		3 Thôn Bản Cườm 1	X	X	
		4 Thôn Tả Vải	X	X	
		5 Thôn Nậm Tài	X	X	
		6 Thôn Sơn Hà		X	
		7 Thôn Bản Cườm 2	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Thôn Bản Tuỳ	X	X	
		9 Thôn Nà Trang	X	X	X
		10 Thôn Nà Han	X	X	X
		11 Thôn Nà Xá	X	X	X
		12 Thôn Nà Yên	X	X	X
		13 Thôn Nà Báu	X	X	
		14 Thôn Bản Loan	X	X	X
		15 Thôn Tam Mò	X	X	X
		16 Thôn Phia Dầu	X	X	X
		17 Thôn Bắc Bừu	X	X	X
		18 Thôn Bản Bó	X	X	X
		19 Thôn Đoàn Kết	X	X	
82	Phường Hà Giang 1	37	16	37	0
		1 Tổ dân phố 01		X	
		2 Tổ dân phố 02		X	
		3 Tổ dân phố 03		X	
		4 Tổ dân phố 04		X	
		5 Tổ dân phố 05		X	
		6 Tổ dân phố 06		X	
		7 Tổ dân phố 07		X	
		8 Tổ dân phố 08		X	
		9 Tổ dân phố 09		X	
		10 Tổ dân phố 10		X	
		11 Tổ dân phố 11		X	
		12 Tổ dân phố 12		X	
		13 Tổ dân phố 13		X	
		14 Tổ dân phố 14		X	
		15 Tổ dân phố 15		X	
		16 Tổ dân phố 16		X	
		17 Tổ dân phố 17		X	
		18 Tổ dân phố 18		X	
		19 Tổ dân phố 19		X	
		20 TDP 20 - Thôn Châng	X	X	
		21 TDP 21 - Tiên Thắng	X	X	
		22 TDP 22 - Lâm Đồng	X	X	
		23 TDP 23 -Mè Thượng	X	X	
		24 TDP 24- Gia Vải	X	X	
		25 TDP 25- Cao Bành	X	X	
		26 TDP 26 - Lùng Vải	X	X	
		27 TDP 27- Khuổi My	X	X	
		28 TDP 28- Nà Thác	X	X	
		29 TDP 29- Tân Tiến	X	X	
		30 TDP 30 - Tân Thành	X	X	
		31 TDP 31- Hạ Thành	X	X	
		32 TDP 32 -Thôn Tha	X	X	
		33 TDP 33 -Thôn Lúp	X	X	
		34 TDP 34 -Thôn Chang	X	X	
		35 TDP 35		X	
		36 TDP 36		X	
		37 TDP 37	X	X	
83	Phường Hà Giang 2	56	49	38	4

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Tổ dân phố 1 Minh Khai	X	X	
		2 Tổ dân phố 2 Minh Khai	X	X	
		3 Tổ dân phố 3 Minh Khai	X	X	
		4 Tổ dân phố 4 Minh Khai	X	X	
		5 Tổ dân phố 5 Minh Khai	X		
		6 Tổ dân phố 6 Minh Khai	X	X	
		7 Tổ dân phố 7 Minh Khai	X		
		8 Tổ dân phố 8 Minh Khai	X		
		9 Tổ dân phố 9 Minh Khai	X		
		10 Tổ dân phố 10 Minh Khai	X		
		11 Tổ dân phố 11 Minh Khai	X	X	
		12 Tổ dân phố 12 Minh Khai	X		
		13 Tổ dân phố 13 Minh Khai	X		
		14 Tổ dân phố 14 Minh Khai	X		
		15 Tổ dân phố 15 Minh Khai	X		
		16 Tổ dân phố 16 Minh Khai	X		
		17 Tổ dân phố 17 Minh Khai		X	
		18 Tổ dân phố 18 Minh Khai	X		
		19 Tổ dân phố 19 Minh Khai		X	
		20 Tổ dân phố 20 Minh Khai	X	X	
		21 Tổ dân phố 21 Minh Khai	X		
		22 Tổ dân phố 22 Minh Khai	X		
		23 Tổ dân phố 1 Trần Phú		X	
		24 Tổ dân phố 2 Trần Phú	X	X	
		25 Tổ dân phố 4 Trần Phú	X		
		26 Tổ dân phố 6 Trần Phú	X		
		27 Tổ dân phố 10 Trần Phú	X		
		28 Tổ dân phố 11 Trần Phú	X		
		29 Tổ dân phố 12 Trần Phú	X	X	
		30 Tổ dân phố 13 Trần Phú	X	X	
		31 Tổ dân phố 14 Trần Phú	X	X	
		32 Tổ dân phố 15 Trần Phú		X	
		33 Tổ dân phố 16 Trần Phú		X	
		34 Tổ dân phố 17 Trần Phú	X	X	
		35 Tổ dân phố 1 Ngọc Hà	X	X	
		36 Tổ dân phố 2 Ngọc Hà	X	X	
		37 Tổ dân phố 3 Ngọc Hà	X	X	
		38 Tổ dân phố 4 Ngọc Hà	X	X	
		39 Tổ dân phố 5 Ngọc Hà	X	X	
		40 Tổ dân phố 6 Ngọc Hà	X	X	
		41 Tổ dân phố 7 Ngọc Hà	X	X	
		42 Tổ dân phố 8 Ngọc Hà	X	X	
		43 Tổ dân phố 9 Ngọc Hà	X		
		44 Tổ dân phố 3 Quang Trung	X	X	
		45 Tổ dân phố 4 Quang Trung	X	X	
		46 Tổ dân phố 5 Quang Trung		X	
		47 Tổ dân phố 6 Quang Trung	X	X	
		48 Tổ dân phố 7 Quang Trung	X	X	
		49 Tổ dân phố 8 Quang Trung		X	
		50 Tổ dân phố 9 Quang Trung	X	X	
		51 Tổ dân phố Lùng Càng	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		52 Tổ dân phố Lùng Châu	X	X	X
		53 Tổ dân phố Bản Mán	X	X	
		54 Tổ dân phố Lùng Giàng A	X	X	X
		55 Tổ dân phố Lùng Giàng B	X	X	X
		56 Tổ dân phố Lũng Pục	X	X	X
84	Xã Lao Chải	11	11	11	11
		1 Thôn Nậm Lạn	X	X	X
		2 Thôn Bản Phùng	X	X	X
		3 Thôn Cáo Sào	X	X	X
		4 Thôn Lùng Chu Phùng	X	X	X
		5 Thôn Nậm Lâu	X	X	X
		6 Thôn Nậm Nịch	X	X	X
		7 Thôn Nậm Tả	X	X	X
		8 Thôn Nậm Tắm	X	X	X
		9 Thôn Ngải Là Thầu	X	X	X
		10 Thôn Nhiu Sang	X	X	X
		11 Thôn Tả Ván	X	X	X
85	Xã Thanh Thủy	15	15	15	10
		1 Thôn Giang Nam	X	X	
		2 Thôn Sừu	X	X	
		3 Thôn Nà Thái	X	X	
		4 Thôn Thanh Sơn	X	X	
		5 Thôn Lùng Đoóc	X	X	X
		6 Thôn Nà Miêu	X	X	
		7 Thôn Cường Thịnh	X	X	X
		8 Thôn Nà Mầu	X	X	X
		9 Thôn Nậm Tẹ	X	X	X
		10 Thôn Mào Phìn	X	X	X
		11 Thôn Nà Toong	X	X	X
		12 Thôn Cốc Nghè	X	X	X
		13 Thôn Nậm Ngặt	X	X	X
		14 Thôn Nà Sát	X	X	X
		15 Thôn Xà Phìn	X	X	X
86	Xã Phú Linh	36	36	36	19
		1 Thôn Noong I	X	X	X
		2 Thôn Noong II	X	X	
		3 Thôn Mường Nam	X	X	
		4 Thôn Mường Trung	X	X	
		5 Thôn Mường Bắc	X	X	
		6 Thôn Nà Cáy	X	X	
		7 Thôn Nà Trừ	X	X	X
		8 Thôn Lang Lâu	X	X	X
		9 Thôn Nà Cọn	X	X	
		10 Thôn Nà Ác	X	X	
		11 Thôn Pác Pà	X	X	X
		12 Thôn Bản Lầy	X	X	X
		13 Thôn Bản Tha	X	X	X
		14 Thôn Bắc Ngàn	X	X	
		15 Thôn Chăn I	X	X	
		16 Thôn Chăn II	X	X	
		17 Thôn Lùng Áng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Thôn Lấp I	X	X	
		19 Thôn Lấp II	X	X	
		20 Thôn Bản Thẩm	X	X	X
		21 Thôn Bản Chang	X	X	X
		22 Thôn Nà Cọ	X	X	X
		23 Thôn Bản Thầu	X	X	
		24 Thôn Bản Lù	X	X	X
		25 Thôn Cốc Lải	X	X	
		26 Thôn Bản Khò	X	X	
		27 Thôn Nà Ngoan	X	X	X
		28 Thôn Bản Lâu	X	X	
		29 Thôn Bản Mạ	X	X	X
		30 Thôn Bản Ngàn	X	X	X
		31 Thôn Đán Dầu	X	X	X
		32 Thôn Khuổi Niềng	X	X	X
		33 Thôn Lùng Bẻ	X	X	X
		34 Thôn Nà Pông	X	X	
		35 Thôn Nà Pù	X	X	X
		36 Thôn Nà Thuông	X	X	X
87	Xã Linh Hồ	44	44	44	27
		1 Thôn Bản Lửa	X	X	
		2 Thôn Nà Diêm	X	X	
		3 Thôn Nà Trà	X	X	
		4 Thôn Nà Lâu	X	X	X
		5 Thôn Lùng Chang	X	X	X
		6 Thôn Nà Lách	X	X	
		7 Thôn Xuân Phong	X	X	
		8 Thôn Bản Sáng	X	X	
		9 Thôn Tát Hạ	X	X	
		10 Thôn Nà Khả	X	X	X
		11 Thôn Nà Pông	X	X	
		12 Thôn Bản Vai	X	X	X
		13 Thôn Bản Đông	X	X	X
		14 Thôn Bản Buồng	X	X	X
		15 Thôn Nà Chuông	X	X	X
		16 Thôn Bản Tát	X	X	X
		17 Thôn Khuổi Khai	X	X	X
		18 Thôn Trung Sơn	X	X	
		19 Thôn Bản Tàn	X	X	X
		20 Thôn Thôn Đồng	X	X	
		21 Thôn Thôn Trang	X	X	X
		22 Thôn Minh Thành	X	X	
		23 Thôn Thôn Cuôm	X	X	X
		24 Thôn Thôn Táng	X	X	X
		25 Thôn Cốc Héc	X	X	X
		26 Thôn Khuổi Lác	X	X	X
		27 Thôn Thủy Lâm	X	X	X
		28 Thôn Hai Luông	X	X	
		29 Thôn Lũng Loét	X	X	
		30 Thôn Tân Lập	X	X	
		31 Thôn Nậm Dầu	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		32 Thôn Nậm Thanh	X	X	
		33 Thôn Khuổi Vài	X	X	X
		34 Thôn Nà Qua	X	X	
		35 Thôn Tân Phong	X	X	X
		36 Thôn Khuổi Khả	X	X	X
		37 Thôn Nậm Đăm	X	X	X
		38 Thôn Cốc Thổ	X	X	X
		39 Thôn Lãng Mu	X	X	X
		40 Thôn Ngọc Thượng	X	X	X
		41 Thôn Nậm Nhùng	X	X	X
		42 Thôn Ngọc Quang	X	X	X
		43 Thôn Ngọc Hà	X	X	X
		44 Thôn Đội 5	X	X	X
88	Xã Bạch Ngọc	16	16	16	14
		1 Thôn Ngọc Bình	X	X	X
		2 Thôn Diệc	X	X	
		3 Thôn Phai	X	X	
		4 Thôn Mường	X	X	X
		5 Thôn Minh Thành	X	X	X
		6 Thôn Ngọc Sơn	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Dò	X	X	X
		8 Thôn Ngọc Lâm	X	X	X
		9 Thôn Khuổi Vài	X	X	X
		10 Thôn Thôn Pậu	X	X	X
		11 Thôn Tòong	X	X	X
		12 Thôn Riêng	X	X	X
		13 Bản Xám	X	X	X
		14 Tiên Thành	X	X	X
		15 Tân Bình	X	X	X
		16 Thôn Dìn	X	X	X
89	Xã Vị Xuyên	52	52	52	4
		1 Thôn Tân Đức	X	X	
		2 Thôn Làng Nùng	X	X	
		3 Thôn Thôn Khiêu	X	X	X
		4 Thôn Hợp Thành	X	X	
		5 Thôn Làng Cúng	X	X	
		6 Thôn Độc Lập	X	X	
		7 Thôn Bản Bang	X	X	
		8 Thôn Tân Tiên	X	X	
		9 Thôn Làng Mới	X	X	
		10 Thôn Bình Vàng	X	X	X
		11 Thôn Làng Trần	X	X	
		12 Thôn Làng Má	X	X	X
		13 Thôn Làng Khến	X	X	
		14 Thôn Đức Thành	X	X	
		15 Thôn 1	X	X	
		16 Thôn 2	X	X	
		17 Thôn 3	X	X	
		18 Thôn 4	X	X	
		19 Thôn 5	X	X	
		20 Thôn 6	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn 7	X	X	
		22 Thôn 8	X	X	
		23 Thôn 9	X	X	
		24 Thôn 10	X	X	
		25 Thôn 11	X	X	
		26 Thôn 12	X	X	
		27 Thôn 13	X	X	
		28 Thôn 14	X	X	
		29 Thôn 15	X	X	
		30 Thôn 16	X	X	
		31 Thôn 17	X	X	
		32 Thôn 18	X	X	
		33 Thôn Đông Cáp 1	X	X	
		34 Thôn Đông Cáp 2	X	X	
		35 Thôn Làng Vàng 1	X	X	
		36 Thôn Làng Vàng 2	X	X	
		37 Thôn 19	X	X	
		38 Thôn 20	X	X	
		39 Thôn Mý	X	X	
		40 Thôn 22	X	X	
		41 Thôn 23	X	X	
		42 Thôn 24	X	X	
		43 Thôn 25	X	X	
		44 Thôn 26	X	X	
		45 Thôn 27	X	X	
		46 Thôn 28	X	X	
		47 Thôn 29	X	X	
		48 Thôn 30	X	X	
		49 Thôn 31	X	X	
		50 Thôn Suối Đồng	X	X	X
		51 Thôn Vạt	X	X	
		52 Thôn Việt Thành	X	X	
90	Xã Việt Lâm	14	14	11	8
		1 Thôn Bản Chang	X	X	X
		2 Thôn Khuổi Hóp	X	X	X
		3 Thôn Nặm Ngạn	X	X	X
		4 Thôn Nặm Chang	X	X	X
		5 Thôn Nặm Thẩn	X	X	X
		6 Thôn Nặm Thín	X	X	X
		7 Thôn Nặm Quảng	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Chậu	X	X	X
		9 Thôn Lèn	X	X	
		10 Thôn Hát	X	X	
		11 Thôn Chung	X	X	
		12 Thôn Chang	X		
		13 Thôn Dưới	X		
		14 Thôn Lùng Sinh	X		
91	Xã Minh Tân	14	14	14	14
		1 Thôn Tân Sơn	X	X	X
		2 Thôn Bản Phố	X	X	X
		3 Thôn Lùng Vải	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Thôn Xín Chải	X	X	X
		5 Thôn Khâu Khả	X	X	X
		6 Thôn Khâu Ngáy	X	X	X
		7 Thôn Thượng Lâm	X	X	X
		8 Thôn Tả Lèng	X	X	X
		9 Thôn Lũng Thiêng	X	X	X
		10 Thôn Bản Hình	X	X	X
		11 Thôn Phìn Sắng	X	X	X
		12 Thôn Hoàng Lý Pả	X	X	X
		13 Thôn Bắc Xum	X	X	X
		14 Thôn Mã Hoàng Phìn	X	X	X
92	Xã Thuận Hoà	15	15	15	14
		1 Thôn Hoà Bắc	X	X	
		2 Thôn Hoà Sơn	X	X	X
		3 Thôn Khâu Mèng	X	X	X
		4 Thôn Khâu Trà	X	X	X
		5 Thôn Lũng Buông	X	X	X
		6 Thôn Lũng Cáng	X	X	X
		7 Thôn Khoẻ A	X	X	X
		8 Thôn Khoẻ B	X	X	X
		9 Thôn Lũng Pù	X	X	X
		10 Thôn Lũng Rầy	X	X	X
		11 Thôn Mịch A	X	X	X
		12 Thôn Mịch B	X	X	X
		13 Thôn Minh Phong	X	X	X
		14 Thôn Minh Tiến	X	X	X
		15 Thôn Pông Trăm	X	X	X
93	Xã Tùng Bá	15	15	15	15
		1 Thôn Hồng Tiến	X	X	X
		2 Thôn Nà Vàn	X	X	X
		3 Thôn Bản Mào	X	X	X
		4 Thôn Bản Đén	X	X	X
		5 Thôn Nậm Rĩa	X	X	X
		6 Thôn Nà Loả	X	X	X
		7 Thôn Nà Phày	X	X	X
		8 Thôn Nà Giáo	X	X	X
		9 Thôn Phúc Hạ	X	X	X
		10 Thôn Bản Kiếng	X	X	X
		11 Thôn Hồng Minh	X	X	X
		12 Thôn Khuôn Phà	X	X	X
		13 Thôn Tát Kà	X	X	X
		14 Thôn Khuôn Làng	X	X	X
		15 Thôn Nà Thế	X	X	X
94	Xã Thượng Sơn	12	12	12	12
		1 Thôn Đán Khao	X	X	X
		2 Thôn Cao Bành	X	X	X
		3 Thôn Bó Đứt	X	X	X
		4 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		5 Thôn Trung Sơn	X	X	X
		6 Thôn Bản Bó	X	X	X
		7 Thôn Vằng Luông	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Thôn Lùng Vùi	X	X	X
		9 Thôn Bản Khóec	X	X	X
		10 Thôn Nậm Am	X	X	X
		11 Thôn Hạ Sơn	X	X	X
		12 Thôn Khuổi Xỏm	X	X	X
95	Xã Cao Bồ	11	11	11	11
		1 Thôn Lùng Tao	X	X	X
		2 Thôn Tham Vè	X	X	X
		3 Thôn Tát Khao	X	X	X
		4 Thôn Thác Tăng	X	X	X
		5 Thôn Thác Hùng	X	X	X
		6 Thôn Thác Tậu	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		8 Thôn Gia Tuyên	X	X	X
		9 Thôn Chát Tiên	X	X	X
		10 Thôn Tham Còn	X	X	X
		11 Thôn Bản Dăng	X	X	X
96	Xã Tân Quang	28	25	28	11
		1 Thôn Nghĩa Tân		X	
		2 Thôn Xuân Hòa		X	
		3 Thôn Vinh Quang	X	X	
		4 Thôn Vinh Ngọc	X	X	X
		5 Thôn Tân Lâm	X	X	
		6 Thôn Tân Tiên	X	X	
		7 Thôn Mỹ Tân		X	
		8 Thôn Mục Lạn	X	X	X
		9 Thôn Chu Thượng	X	X	X
		10 Thôn Minh Hạ	X	X	X
		11 Thôn Khá Hạ	X	X	X
		12 Thôn Khá Trung	X	X	X
		13 Thôn Chu Hạ	X	X	X
		14 Thôn Nậm Siêu	X	X	X
		15 Thôn Minh Thượng	X	X	
		16 Thôn Khá Thượng	X	X	
		17 Thôn Bản Tân	X	X	
		18 Thôn Nậm An	X	X	
		19 Thôn Tân Lợi	X	X	X
		20 Thôn Tân Tiên 1	X	X	
		191 Thôn Ngần Trung	X	X	
		22 Thôn Nậm Mu	X	X	
		23 Thôn Tân Tàu	X	X	
		24 Thôn Ngần Thượng	X	X	X
		25 Thôn Bản Cườm	X	X	X
		26 Thôn Phìn Hồ	X	X	
		27 Thôn Ngần Hạ	X	X	
		28 Thôn Tân Thắng	X	X	
97	Xã Đồng Tâm	22	22	22	19
		1 Thôn Nậm Tuộc	X	X	X
		2 Thôn Khuổi Ẽn	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Lý	X	X	X
		4 Thôn Khuổi Tát	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Thôn Bản Bun	X	X	X
		6 Thôn Nà Pia	X	X	X
		7 Thôn Lâm	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Thuối	X	X	X
		9 Thôn Thượng	X	X	
		10 Thôn Pha	X	X	X
		11 Thôn Trung	X	X	X
		12 Thôn Nặm Pẩu	X	X	X
		13 Thôn Chang	X	X	
		14 Thôn Chàng	X	X	
		15 Thôn Cuôm	X	X	X
		16 Thôn Công Đá	X	X	X
		17 Thôn Buốt	X	X	X
		18 Thôn Bản Buốt	X	X	X
		19 Thôn Chàm	X	X	X
		20 Thôn Nhạ	X	X	X
		21 Thôn Pù Đôn	X	X	X
		22 Thôn Phiên	X	X	X
98	Xã Liên Hiệp	27	27	27	11
		1 Thôn Trung Tâm	X	X	
		2 Thôn Muộng	X	X	
		3 Thôn Nà Ôm	X	X	X
		4 Thôn Đì	X	X	
		5 Thôn Ba Hồng	X	X	X
		6 Thôn Tân Thành 1	X	X	X
		7 Thôn Tân Thành 2	X	X	
		8 Thôn Tân Thành 3	X	X	
		9 Thôn Xuân Minh	X	X	
		10 Thôn Xuân Thượng	X	X	X
		11 Thôn Phiêng Pháy	X	X	X
		12 Thôn Xuân Đường	X	X	X
		13 Thôn Xuân Mới	X	X	X
		14 Thôn Nặm Tậu	X	X	X
		15 Thôn Xuân Thành	X	X	
		16 Nà Bó	X	X	X
		17 Thôn Thượng Nguồn	X	X	X
		18 Thôn Trung Sơn	X	X	
		19 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		20 Thôn Khuổi Luồn	X	X	X
		21 Thôn An Toàn	X	X	
		22 Thôn Chiến Thắng	X	X	
		23 Thôn Thành Công	X	X	
		24 Thôn Thống Nhất	X	X	
		25 Thôn Kiên Quyết	X	X	
		26 Thôn Quyết Tiến	X	X	
		27 Thôn Quyết Thắng	X	X	
99	Xã Bằng Hành	29	29	29	6
		1 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		2 Thôn Thượng	X	X	X
		3 Thôn Quý Quân	X	X	X
		4 Thôn Thíp	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Thôn Lâm	X	X	X
		6 Thôn Nậm Vạc	X	X	X
		7 Thôn Quý Quốc	X	X	
		8 Thôn Kim Tiên	X	X	
		9 Thôn Tân Thành	X	X	
		10 Thôn Trung Tâm	X	X	
		11 Thôn Chang	X	X	
		12 Thôn Quyết Thắng	X	X	
		13 Thôn Linh	X	X	
		14 Thôn Thác	X	X	
		15 Thôn Lái	X	X	
		16 Thôn Luông	X	X	
		17 Thôn Thia Trường	X	X	
		18 Thôn Xuân Dung	X	X	
		19 Thôn Thia	X	X	
		20 Thôn Ca	X	X	
		21 Thôn Me Hạ	X	X	
		22 Thôn Me Thượng	X	X	
		23 Thôn Xuân Trường	X	X	
		24 Thôn Nậm Mái	X	X	
		25 Thôn Mâng	X	X	
		26 Thôn Minh Khai	X	X	
		27 Thôn Tân Điền	X	X	
		28 Thôn Thôn Văng	X	X	
		29 Thôn Minh Tường	X	X	
100	Xã Bắc Quang	55	52	55	5
		1 Thôn Tân An	X	X	
		2 Thôn Tân Mỹ	X	X	
		3 Thôn Nậm Moòng	X	X	X
		4 Thôn Minh Thắng 2	X	X	
		5 Thôn Việt Tân 2	X	X	X
		6 Thôn Tân Thành 3	X	X	
		7 Thôn Tân Bình	X	X	
		8 Thôn Tân Tiến	X	X	
		9 Thôn Minh Thành 2	X	X	
		10 Thôn Tân Tạo	X	X	X
		11 Thôn Nậm Buông	X	X	
		12 Thôn Thượng Mỹ	X	X	
		13 Thôn Khiêm	X	X	
		14 Thôn Quán	X	X	
		15 Thôn Thống Nhất	X	X	
		16 Thôn Minh Tâm	X	X	
		17 Thôn Pù Ngộm	X	X	X
		18 Thôn Lung Cu	X	X	
		19 Thôn Minh Lập	X	X	X
		20 Thôn Minh Thượng	X	X	
		21 Thôn Quang Tiến	X	X	
		22 Thôn Minh Tiên	X	X	
		23 Thôn Pắc Há	X	X	
		24 Thôn Chúa	X	X	
		25 Thôn Nái	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		26 Thôn Tân Thành 2	X	X	
		27 Thôn Minh Khai	X	X	
		28 Thôn Minh Thắng 1	X	X	
		29 Thôn Minh Tân	X	X	
		30 Thôn Tân Lâm	X	X	
		31 Thôn Bế Triều	X	X	
		32 Thôn Hoàng Văn Thụ	X	X	
		33 Thôn 1		X	
		34 Thôn 2	X	X	
		35 Thôn 3	X	X	
		36 Thôn 4	X	X	
		37 Thôn 5	X	X	
		38 Thôn 6		X	
		39 Thôn 7	X	X	
		40 Thôn 8	X	X	
		41 Thôn 9	X	X	
		42 Thôn 10	X	X	
		43 Thôn 11		X	
		44 Thôn 12	X	X	
		45 Thôn 13	X	X	
		46 Thôn 14	X	X	
		47 Thôn Tân Sơn	X	X	
		48 Thôn Tân Thành 1	X	X	
		49 Thôn Minh Thành 1	X	X	
		50 Thôn Thanh Bình	X	X	
		51 Thôn Thanh Tân	X	X	
		52 Thôn Thanh Sơn	X	X	
		53 Thôn Cầu Ham	X	X	
		54 Thôn Cầu Thủy	X	X	
		55 Thôn Việt Tân 1	X	X	
101	Xã Hùng An	30	30	30	8
		1 Thôn Hùng Mới	X	X	
		2 Thôn Hùng Thắng	X	X	
		3 Thôn Tân Hùng	X	X	
		4 Thôn Tân Thắng	X	X	
		5 Thôn Hùng Tiến	X	X	
		6 Thôn Tân Tiến	X	X	
		7 Thôn An Tiến	X	X	
		8 Thôn An Bình	X	X	
		9 Thôn An Dương	X	X	
		10 Thôn Bó Lông	X	X	
		11 Thôn Tân An	X	X	
		12 Thôn Hùng Tâm	X	X	X
		13 Thôn Đá Bàn	X	X	
		14 Thôn Kim Bàn	X	X	
		15 Thôn Thạch Bàn	X	X	
		16 Thôn Hồng Quân	X	X	X
		17 Thôn Hồng Thái	X	X	
		18 Thôn Việt An	X	X	X
		19 Thôn Việt Thành	X	X	
		20 Thôn Thành Tâm	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn Việt Thắng	X	X	
		22 Thôn Việt Hà	X	X	
		23 Thôn Kim Thượng	X	X	
		24 Thôn Thượng Cầu	X	X	X
		25 Thôn Kim	X	X	
		26 Thôn Chàng	X	X	X
		27 Thôn Giàn Hạ	X	X	X
		28 Thôn Giàn Thượng	X	X	X
		29 Thôn Kiều	X	X	
		30 Thôn Cáo	X	X	
102	Xã Vĩnh Tuy	27	17	27	6
		1 Thôn Ba Luồng		X	
		2 Thôn Bình Long		X	
		3 Thôn Đông Ngân	X	X	
		4 Thôn Đông Thành	X	X	
		5 Thôn Khuổi Hộc	X	X	X
		6 Thôn Khuổi Ít	X	X	
		7 Thôn Khuổi Le	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Mù	X	X	X
		9 Thôn Khuổi Nhe	X	X	X
		10 Thôn Khuổi Niêng	X	X	
		11 Thôn Khuổi Phạt	X	X	
		12 Thôn Khuổi Trì	X	X	X
		13 Thôn Ngòi Cò		X	
		14 Thôn Phố Mới		X	
		15 Thôn Quyết Tiến		X	
		16 Thôn Tân Lập		X	
		17 Thôn Tân Long	X	X	
		18 Thôn Tân Thành		X	
		19 Thôn Thành Công	X	X	
		20 Thôn Thọ Quang	X	X	
		21 Thôn Thống Nhất	X	X	
		22 Thôn Tiên Phong	X	X	
		23 Thôn Tiên Thành	X	X	
		24 Thôn Tự Lập		X	
		25 Thôn Vật Lậu	X	X	X
		26 Thôn Vĩnh Chính		X	
		27 Thôn Vĩnh Sơn		X	
103	Xã Đồng Yên	18	17	18	0
		1 Thôn Kè Nhạn	X	X	
		2 Thôn Đồng Kem	X	X	
		3 Thôn Đồng Mừng	X	X	
		4 Thôn Phố Cáo		X	
		5 Thôn An Xuân	X	X	
		6 Thôn Thượng An	X	X	
		7 Thôn Bura	X	X	
		8 Thôn Đồng Hương	X	X	
		9 Thôn Vĩnh Xuân	X	X	
		10 Thôn Vĩnh Ban	X	X	
		11 Thôn Vĩnh Chúa	X	X	
		12 Thôn Vĩnh Gia	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Thôn Vĩnh Chà	X	X	
		14 Thôn Vĩnh Chùng	X	X	
		15 Thôn Vĩnh An	X	X	
		16 Thôn Vĩnh Thành	X	X	
		17 Thôn Vĩnh Sơn	X	X	
		18 Thôn Vĩnh Tâm	X	X	
104	Xã Tiên Yên	20	19	20	18
		1 Thôn Yên Chàm	X	X	X
		2 Thôn Yên Chung	X	X	X
		3 Thôn Kem	X	X	X
		4 Thôn Buông 1	X	X	X
		5 Thôn Yên Ngoan	X	X	X
		6 Thôn Tân Bê	X	X	X
		7 Thôn Nghè	X	X	X
		8 Thôn Sơn Đông	X	X	X
		9 Thôn Sơn Thành	X	X	X
		10 Thôn Buông 2	X	X	X
		11 Thôn Sơn Trung	X	X	X
		12 Thôn Sơn Nam	X	X	X
		13 Thượng Minh	X	X	X
		14 Thôn Thượng	X	X	X
		15 Trung Thành	X	X	
		16 Thôn Trung	X	X	X
		17 Hạ Sơn	X	X	X
		18 Hạ Quang	X	X	X
		19 Thôn Hạ	X	X	
		20 Yên Thượng		X	X
105	Xã Xuân Giang	18	18	18	10
		1 Thôn Then	X	X	
		2 Thôn Quyền	X	X	
		3 Thôn Trung	X	X	
		4 Thôn Chang	X	X	
		5 Thôn Mới	X	X	
		6 Thôn Tịnh	X	X	
		7 Thôn Kiều	X	X	
		8 Thôn Chì	X	X	
		9 Thôn Bản Tát	X	X	X
		10 Thôn Thâm Mang	X	X	X
		11 Thôn Già Nàng	X	X	X
		12 Thôn Nà Pẻng	X	X	X
		13 Thôn Khản Nhờ	X	X	X
		14 Thôn Bó Lằm	X	X	X
		15 Thôn Lùng Vi	X	X	X
		16 Thôn Tùng Cùm	X	X	X
		17 Thôn Nà Bẻng	X	X	X
		18 Thôn Làng Ái	X	X	X
106	Xã Bằng Lang	21	21	21	11
		1 Thôn Hạ	X	X	
		2 Thôn Hạ Lập	X	X	
		3 Thôn Khun	X	X	
		4 Thôn Tiên Yên	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Thôn Thượng Bằng	X	X	X
		6 Thôn Trung	X	X	
		7 Thôn Khuổi Thè	X	X	X
		8 Thôn Trung Thành 1	X	X	X
		9 Thôn Hạ Đông	X	X	X
		10 Thôn Hạ Thành	X	X	
		11 Thôn Thượng	X	X	
		12 Thôn Chàng Sắt	X	X	
		13 Thôn Xuân Hà	X	X	
		14 Thôn Xuân Phú	X	X	X
		15 Thôn Yên Sơn	X	X	X
		16 Thôn Khuổi Cuôm	X	X	X
		17 Thôn Yên Phú	X	X	
		18 Thôn Tân Chàng	X	X	
		19 Thôn Trung Thành 2	X	X	X
		20 Thôn Chàng Thăm	X	X	X
		21 Thôn Chàng Mới	X	X	X
107	Xã Yên Thành	12	12	12	4
		1 Thôn Bản Thín	X	X	
		2 Thôn Bản Rịa	X	X	
		3 Thôn Bản Măng	X	X	
		4 Thôn Minh Tiến	X	X	X
		5 Thôn Yên Lập	X	X	
		6 Thôn Yên Thượng	X	X	
		7 Thôn Yên Thành	X	X	
		8 Thôn Đồng Tiến	X	X	
		9 Thôn Đồng Tâm	X	X	X
		10 Thôn Pà Vây Sủ	X	X	
		11 Thôn Thượng Bình	X	X	X
		12 Thôn Tân Thượng	X	X	X
108	Xã Quang Bình	23	23	23	13
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn Tân Bình	X	X	X
		7 Thôn Tân Tiến	X	X	
		8 Thôn Tân An	X	X	
		9 Thôn Nà Rại	X	X	X
		10 Thôn Hạ Sơn	X	X	X
		11 Thôn Thượng Sơn	X	X	X
		12 Thôn Nà Đát	X	X	
		13 Thôn Nà Chồ	X	X	X
		14 Thôn Nam Bình	X	X	X
		15 Thôn Minh Hạ	X	X	X
		16 Thôn Khâu Làng	X	X	
		17 Thôn Phủ Lá	X	X	X
		18 Thôn Nậm Hán	X	X	
		19 Thôn Nà Vải	X	X	X
		20 Thôn Nà Mèo	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Thôn Lùng Chún	X	X	X
		22 Thôn Nậm Ngoa	X	X	X
		23 Thôn Nậm Qua	X	X	X
109	Xã Tân Trịnh	17	17	12	2
		1 Thôn Tả Ngảo	X	X	
		2 Thôn Tân Lập	X	X	
		3 Thôn Vén	X	X	
		4 Thôn Tân Trang	X		
		5 Thôn Tân Bình	X		
		6 Thôn Tân Tiến	X		
		7 Thôn Mác Hạ	X		
		8 Thôn Mác Thượng	X	X	
		9 Thôn Ngòi Han	X		
		10 Thôn Tân Bang	X	X	X
		11 Thôn My Bắc	X	X	
		12 Thôn Lủ Hạ	X	X	
		13 Thôn Lủ Thượng	X	X	
		14 Thôn Nậm O	X	X	
		15 Thôn Nậm Sú	X	X	
		16 Thôn Nà Tho	X	X	
		17 Thôn Nậm Khăm	X	X	X
110	Xã Thông Nguyên	23	23	23	22
		1 Thôn Ông Hạ	X	X	X
		2 Thôn Tân Hạ	X	X	X
		3 Thôn Nậm Lìn	X	X	X
		4 Thôn Nậm Mon	X	X	X
		5 Thôn Làng Giang	X	X	X
		6 Thôn Phìn Hồ	X	X	X
		7 Thôn Nậm Nghi	X	X	X
		8 Thôn Giàng Thượng	X	X	X
		9 Thôn Giàng Hạ	X	X	X
		10 Thôn Nậm Hồng	X	X	X
		11 Thôn Bản Giàng	X	X	X
		12 Thôn Hồng Quang	X	X	X
		13 Thôn Khu Chợ	X	X	
		14 Thôn Minh Sơn	X	X	X
		15 Thôn Nậm Chàng	X	X	X
		16 Thôn Pắc Pèng	X	X	X
		17 Thôn Xuân Thành	X	X	X
		18 Thôn Phìn Trái	X	X	X
		19 Thôn Nậm On	X	X	X
		20 Thôn Lang Cang	X	X	X
		21 Thôn Sơn Quang	X	X	X
		22 Thôn Minh Tiến	X	X	X
		23 Thôn Lùng Lý	X	X	X
111	Xã Hồ Thầu	25	25	25	25
		1 Thôn Quang Vinh	X	X	X
		2 Thôn Hồ Sán	X	X	X
		3 Thôn Tân Phong	X	X	X
		4 Thôn Tân Minh	X	X	X
		5 Thôn Chiến Thắng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Thôn Trung Thành	X	X	X
		7 Thôn Tân Thành	X	X	X
		8 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		9 Thôn Khòa Trung	X	X	X
		10 Thôn Hùng An	X	X	X
		11 Thôn Khòa Thượng	X	X	X
		12 Thôn Khòa Hạ	X	X	X
		13 Thôn Nùng Mới	X	X	X
		14 Thôn Vinh Quang	X	X	X
		15 Thôn Nùng Cũ	X	X	X
		16 Thôn Sơn Thành Hạ	X	X	X
		17 Thôn Sơn Thành Thượng	X	X	X
		18 Thôn 8 Tả Phìn	X	X	X
		19 Thôn 7 Lũng Thàng	X	X	X
		20 Thôn 6 Seo Phìn	X	X	X
		21 Thôn 3 Lê Hồng Phong	X	X	X
		22 Thôn 2 Lê Hồng Phong	X	X	X
		23 Thôn 1 Lê Hồng Phong	X	X	X
		24 Thôn 4 Nậm Ai	X	X	X
		25 Thôn 5 Nậm Ai	X	X	X
112	Xã Nậm Dịch	27	27	27	27
		1 Thôn Hóa Chéo Phìn	X	X	X
		2 Thôn Tả Sử Choóng	X	X	X
		3 Thôn Phìn Hồ	X	X	X
		4 Thôn Chà Hồ	X	X	X
		5 Thôn quyết Tiến	X	X	X
		6 Thôn 1 - Thắng lợi	X	X	X
		7 Thôn 2 - Thắng Lợi	X	X	X
		8 Thôn 3- Hoàng Ngân	X	X	X
		9 Thôn 4 - Hoàng Ngân	X	X	X
		10 Thôn 5 - Hoàng Ngân	X	X	X
		11 Thôn 6 - Cháng Lai	X	X	X
		12 Thôn 7 - Cháng Lai	X	X	X
		13 Thôn 8 - Cháng Lai	X	X	X
		14 Thôn 9 - Thắng lợi	X	X	X
		15 Thôn 10 - Khu chợ	X	X	X
		16 Thôn Nậm Dịch	X	X	X
		17 Thôn Bản Páo	X	X	X
		18 Thôn Kết Thành	X	X	X
		19 Thôn Thành Công	X	X	X
		20 Thôn Ôn Thượng	X	X	X
		21 Thôn Tân Thượng	X	X	X
		22 Thôn Yên Sơn	X	X	X
		23 Thôn Nậm Ty	X	X	X
		24 Thôn Nậm Piên	X	X	X
		25 Thôn Tả Hồ Piên	X	X	X
		26 Thôn Tân Minh	X	X	X
		27 Thôn Tân Xà Phìn	X	X	X
113	Xã Tân Tiến	28	28	28	28
		1 Thôn Pắc Ngàm	X	X	X
		2 Thôn Tân Tiến 1	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Thôn Tân Tiến 2	X	X	X
		4 Thôn Nậm Than	X	X	X
		5 Thôn Cốc Cái	X	X	X
		6 Thôn Bản Qua 1	X	X	X
		7 Thôn Bản Qua 2	X	X	X
		8 Thôn Thịnh Rây	X	X	X
		9 Thôn Thu Lùng	X	X	X
		10 Thôn Bản Chè 2	X	X	X
		11 Thôn Bản Chè 1	X	X	X
		12 Thôn Cốc Lầy	X	X	X
		13 Thôn Hợp Nhất	X	X	X
		14 Thôn Phìn Su	X	X	X
		15 Thôn Khu Trù Sán	X	X	X
		16 Thôn Tả Chải	X	X	X
		17 Thôn Túng Quá Lìn	X	X	X
		18 Thôn Chúng Phùng	X	X	X
		19 Thôn Tả Lèng	X	X	X
		20 Thôn Thượng Hạ	X	X	X
		21 Thôn Nậm Nàn	X	X	X
		22 Thôn Thiêng Rây	X	X	X
		23 Thôn Nhiêu Sang	X	X	X
		24 Thôn Dì Thàng	X	X	X
		25 Thôn Cốc Nậm	X	X	X
		26 Thôn Ma Lù Vó	X	X	X
		27 Thôn Na Nhung	X	X	X
		28 Thôn Ma Lù Súng	X	X	X
114	Xã Hoàng Su Phì	39	39	39	32
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6	X	X	
		7 Thôn Quang Tiến	X	X	
		8 Thôn Pố Lũng	X	X	X
		9 Thôn Nậm Ăn	X	X	X
		10 Thôn Nà Hu	X	X	X
		11 Thôn U Khô Sủ	X	X	X
		12 Thôn Bản Cậy	X	X	X
		13 Thôn Cán Chỉ Dền	X	X	X
		14 Thôn Suối Thầu 1	X	X	X
		15 Thôn Bành Văn 2	X	X	X
		16 Thôn Cao Sơn 1	X	X	X
		17 Thôn Nậm Lý	X	X	X
		18 Thôn Suối Thầu 2	X	X	X
		19 Thôn Bản Luộc	X	X	X
		20 Thôn Bành Văn 1	X	X	X
		21 Thôn Thái Bình	X	X	X
		22 Thôn Bình An	X	X	X
		23 Thôn Cao Sơn 2	X	X	X
		24 Thôn Thượng 1	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		25 Thôn Thượng 2	X	X	X
		26 Thôn Thượng 3	X	X	X
		27 Thôn Pô Ai	X	X	X
		28 Thôn Xếp	X	X	X
		29 Thôn Lũng Khum	X	X	X
		30 Thôn Lũng Nàng	X	X	X
		31 Thôn Thính Nà	X	X	X
		32 Thôn Thiêng Khum	X	X	X
		33 Thôn Thiêng Khum Hạ	X	X	X
		34 Thôn Nậm Ân	X	X	X
		35 Thôn Cao Sán	X	X	X
		36 Thôn Khur Phá	X	X	X
		37 Thôn Ngâm Đăng Vài 2	X	X	X
		38 Thôn Ngâm Đăng Vài 1	X	X	X
		39 Thôn Nậm Côm	X	X	X
115	Xã Thành Tín	23	23	23	23
		1 Thôn Tả Chải	X	X	X
		2 Thôn Ngải Thâu	X	X	X
		3 Thôn Ngải Trô Thượng	X	X	X
		4 Thôn Ngải Trô	X	X	X
		5 Thôn Cóc Rặc	X	X	X
		6 Thôn Giáp Trung	X	X	X
		7 Thôn Hoàng Lao Chải	X	X	X
		8 Thôn Nậm Dê	X	X	X
		9 Thôn Cáo Phìn	X	X	X
		10 Thôn Lũng Chín Hạ	X	X	X
		11 Thôn Lũng Chín Thượng	X	X	X
		12 Thôn Cóc Mui Hạ	X	X	X
		13 Thôn Cóc Cái	X	X	X
		14 Thôn Ngâm Buông	X	X	X
		15 Thôn Thu Mưng	X	X	X
		16 Thôn Cao Sơn Hạ	X	X	X
		17 Thôn Cao Sơn Thượng	X	X	X
		18 Thôn Cóc Có	X	X	X
		19 Thôn Cóc Mui Thượng	X	X	X
		20 Thôn Nàng Ha	X	X	X
		21 Thôn Pô Lô	X	X	X
		22 Thôn Đông Rìu	X	X	X
		23 Thôn Cóc Sọc	X	X	X
116	Xã Bản Máy	22	22	22	22
		1 Thôn Phủng Cá	X	X	X
		2 Thôn Thông Nhất	X	X	X
		3 Thôn Cùm Pu	X	X	X
		4 Thôn Tô Meo	X	X	X
		5 Thôn Na Pha	X	X	X
		6 Thôn Na Lếng	X	X	X
		7 Thôn Pu Mo	X	X	X
		8 Thôn Lũng cầu	X	X	X
		9 Thôn Sui Thâu	X	X	X
		10 Thôn Xín Chải	X	X	X
		11 Thôn Sán Hậu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Thôn Võ Thấu Chải	X	X	X
		13 Thôn Pạc Ngum	X	X	X
		14 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		15 Thôn Chiến Phô Thượng	X	X	X
		16 Thôn Chiến Phô Hạ	X	X	X
		17 Thôn Nhìu Sang	X	X	X
		18 Thôn Mỏ Phìn	X	X	X
		19 Thôn Bản Máy	X	X	X
		20 Thôn Bản Păng	X	X	X
		21 Thôn Tả Chải	X	X	X
		22 Thôn Lũng Cầu	X	X	X
117	Xã Pờ Ly Ngải	22	22	22	22
		1 Thôn Cóc Cọc	X	X	X
		2 Thôn Lũng Dăm	X	X	X
		3 Thôn Hạ A	X	X	X
		4 Thôn Liên Hợp	X	X	X
		5 Thôn Lũng Phạc	X	X	X
		6 Thôn Hạ B	X	X	X
		7 Thôn Thượng	X	X	X
		8 Thôn Trà Thượng	X	X	X
		9 Thôn Trà Hạ	X	X	X
		10 Thôn Năm Tìn	X	X	X
		11 Thôn Thịnh Rày	X	X	X
		12 Thôn Lũng Cháng	X	X	X
		13 Thôn Cóc Be	X	X	X
		14 Thôn Hoàng Lao Chải	X	X	X
		15 Thôn Cóc Rê	X	X	X
		16 Thôn Văng Sai	X	X	X
		17 Thôn Hô Sán	X	X	X
		18 Thôn Cóc Mui	X	X	X
		19 Thôn Na Vang	X	X	X
		20 Thôn Pô Chuông	X	X	X
		21 Thôn Tả Đản	X	X	X
		22 Thôn Chàng Cháy	X	X	X
118	Xã Xín Mần	43	43	43	21
		1 Thôn Tả Mù Cán	X	X	
		2 Thôn Hậu Cầu 1	X	X	
		3 Thôn Quán Dín Ngải	X	X	
		4 Thôn Lao Pờ	X	X	
		5 Thôn Xín Mần	X	X	
		6 Thôn Péo Suối Ngải	X	X	X
		7 Thôn Ma Dì Văng	X	X	X
		8 Thôn Chúng Trái 1	X	X	X
		9 Thôn Xá Chải	X	X	X
		10 Thôn Đông Chè	X	X	X
		11 Thôn Thắng Lợi	X	X	X
		12 Thôn Suối Thầu 1	X	X	X
		13 Thôn Đông Lợi	X	X	X
		14 Thôn Xóm Mới	X	X	X
		15 Thôn Chí Cà Hạ	X	X	X
		16 Thôn Chí Cà Thượng	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Thôn Suối Thầu 2	X	X	X
		18 Thôn Bản Phố	X	X	
		19 Thôn Hậu Cầu 2	X	X	
		20 Thôn Hồ Mù Chải	X	X	
		21 Thôn Khờ Chá Ván	X	X	
		22 Thôn Nàn Hải	X	X	
		23 Thôn Hồ Sáo Chải	X	X	X
		24 Thôn Khâu Táo	X	X	X
		25 Thôn KM 26	X	X	
		26 Thôn Quán Thèn 2 (Thèn Pí)	X	X	X
		27 Thôn Pô Cồ	X	X	X
		28 Thôn Tà Lướt	X	X	
		29 Thôn Na Sai	X	X	X
		30 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		31 Thôn Lùng Cháng	X	X	X
		32 Thôn Xín Thèn	X	X	X
		33 Thôn Sán Cồ Sủ	X	X	X
		34 Thôn Cốc Sọc	X	X	
		35 Thôn Khâu Tinh	X	X	
		36 Thôn Na Lũng	X	X	
		37 Thôn Díu Hạ	X	X	
		38 Thôn Díu Thượng	X	X	
		39 Thôn Ngam Lìm	X	X	
		40 Thôn Quán Thèn 1 (Bản Díu)	X	X	
		41 Thôn Chúng Trãi 2	X	X	
		42 Thôn Mào Phố	X	X	X
		43 Thôn Cốc Tùm	X	X	
119	Xã Pà Vây Sủ	34	34	34	30
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn Cốc Pài	X	X	X
		6 Thôn Vũ Khí	X	X	X
		7 Thôn Cốc Cọc	X	X	X
		8 Thôn Súng Sảng	X	X	X
		9 Thôn Chúng Trãi	X	X	X
		10 Thôn Na Pan	X	X	X
		11 Thôn Suối Thầu	X	X	X
		12 Thôn Thèn Ván	X	X	X
		13 Thôn Khâu Sín	X	X	X
		14 Thôn Ma Lý Sán	X	X	X
		15 Thôn Seo lử Thận	X	X	X
		16 Thôn Tả Lử Thận	X	X	X
		17 Thôn Thảo Chư Ván	X	X	X
		18 Thôn Si Khả Lá	X	X	X
		19 Thôn Nàn Lý	X	X	X
		20 Thôn Nàn Ma	X	X	X
		21 Thôn Lùng Sán	X	X	X
		22 Thôn La Chí Chải	X	X	X
		23 Thôn Cốc Pú	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Thôn Lũng Vai	X	X	X
		25 Thôn Nàn Lũng	X	X	X
		26 Thôn Táo Thượng	X	X	X
		27 Thôn Táo Hạ	X	X	X
		28 Thôn Thắng Lợi	X	X	X
		29 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		30 Thôn Nậm Phàng	X	X	X
		31 Thôn Đán Khao	X	X	X
		32 Thôn Trù Chải	X	X	X
		33 Thôn Xín Chải	X	X	X
		34 Thôn Thính Tăng	X	X	X
120	Xã Nậm Dăn	37	37	37	11
		1 Thôn Thống Nhất	X	X	
		2 Thôn Lũng Mỏ 1	X	X	
		3 Thôn Nậm Dăn	X	X	
		4 Thôn Nậm Chiên	X	X	X
		5 Thôn Nậm Chanh	X	X	
		6 Thôn Ngam Lâm	X	X	
		7 Thôn Lũng Cháng 1 (Nậm I)	X	X	
		8 Thôn Nậm Chà	X	X	X
		9 Thôn Đoàn Kết 1 (Nậm Dăn)	X	X	X
		10 Thôn Nậm Lu	X	X	
		11 Thôn Na Chăn	X	X	
		12 Thôn Tân Sơn 1 (Nậm Dăn)	X	X	
		13 Thôn Đoàn Kết 2 (Chế Là)	X	X	
		14 Thôn Chế Là	X	X	
		15 Thôn Lũng Cầu	X	X	
		16 Thôn Lũng Pô	X	X	
		17 Thôn Cùm Phình	X	X	
		18 Thôn Cốc Chứ	X	X	X
		19 Thôn Dì Thàng	X	X	X
		20 Thôn Xín Khâu	X	X	X
		21 Thôn Cốc Cang	X	X	X
		22 Thôn Cốc Đông	X	X	
		23 Thôn Cốc Độ	X	X	
		24 Thôn Cốc Cộ	X	X	
		25 Thôn Đán Diêng	X	X	
		26 Thôn Cốc Cam	X	X	
		27 Thôn Đoàn Kết 3 (Tả Nhìu)	X	X	X
		28 Thôn Lũng Cháng 2 (tả Nhìu)	X	X	X
		29 Thôn Lũng Mỏ 2 (Tả Nhìu)	X	X	
		30 Thôn Na Hu	X	X	X
		31 Thôn Na Lan	X	X	
		32 Thôn Na Ri	X	X	X
		33 Thôn Na Van	X	X	
		34 Thôn Nậm Pé	X	X	
		35 Thôn Tân Sơn 2 (Tả Nhìu)	X	X	
		36 Thôn Thâm Giá	X	X	
		37 Thôn Vai Lũng	X	X	
121	Xã Trung Thịnh	39	39	39	12
		1 Thôn Sung Lắm	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Thôn Cốc Đông 2 (Cốc Rế)	X	X	
		3 Thôn Cốc Rế	X	X	
		4 Thôn Chang Khâu	X	X	X
		5 Thôn Lùng Vai	X	X	
		6 Thôn Cốc Cái	X	X	
		7 Thôn Tòng Táo	X	X	
		8 Thôn Năm Ngà	X	X	
		9 Thôn Đông Thang	X	X	X
		10 Thôn Tỷ Phàng	X	X	
		11 Thôn Sán Chải	X	X	
		12 Thôn Pác Tiến	X	X	
		13 Thôn Nàng Cút	X	X	X
		14 Thôn Pác Phai	X	X	
		15 Thôn Ngải Thầu	X	X	
		16 Thôn Hồ Thầu	X	X	
		17 Thôn Nàng Vạc	X	X	
		18 Thôn Pác Thay	X	X	
		19 Thôn Lùng Cháng	X	X	
		20 Thôn Cạp Tà	X	X	
		21 Thôn Cốc Pú 2	X	X	
		22 Thôn Đông Nhâu	X	X	X
		23 Thôn Ngải Trờ	X	X	
		24 Thôn Hồ Sán	X	X	X
		25 Thôn Bản Rang	X	X	X
		26 Thôn Cốc Chiu	X	X	
		27 Thôn Cốc Đông 1	X	X	X
		28 Thôn Cốc Mui	X	X	X
		29 Thôn Cốc Pú 1	X	X	
		30 Thôn Đản Rạc	X	X	
		31 Thôn Đông Chứ	X	X	X
		32 Thôn Ma Lý Sán	X	X	X
		33 Thôn Nà Mỏ	X	X	
		34 Thôn Năm Ta	X	X	
		35 Thôn Phồ Chợ	X	X	
		36 Thôn Pồ Hà 1	X	X	
		37 Thôn Pồ Hà 2	X	X	
		38 Thôn Ta Thượng	X	X	
		39 Thôn Ta Hạ	X	X	X
122	Xã Khuôn Lùng	19	19	19	12
		1 Thôn Nà Ràng	X	X	
		2 Thôn Làng Thượng	X	X	
		3 Thôn Trung Thành	X	X	
		4 Thôn Xuân Hòa	X	X	
		5 Thôn Nậm Phang	X	X	X
		6 Thôn Phiêng Lang	X	X	X
		7 Thôn Thôm Thọ	X	X	X
		8 Thôn Nà Chì	X	X	
		9 Thôn Nguyên Thành	X	X	X
		10 Thôn Phồ	X	X	
		11 Thôn Nà Lạn	X	X	X
		12 Thôn Đại Thắng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Thôn Khâu Lầu	X	X	X
		14 Thôn Nậm Sái	X	X	X
		15 Thôn Bản Vẽ	X	X	X
		16 Thôn Nậm Khương	X	X	
		17 Thôn Tân Sơn	X	X	X
		18 Thôn Bản Bó	X	X	X
		19 Thôn Nậm Ảnh	X	X	X
123	Xã Tiên Nguyên	14	14	14	13
		1 Thôn Tân Tiến	X	X	
		2 Thôn Nậm Cài	X	X	X
		3 Thôn Tây Sơn	X	X	X
		4 Thôn Cao Sơn	X	X	X
		5 Thôn Trung Thành	X	X	X
		6 Thôn Hồng Sơn	X	X	X
		7 Thôn Xuân Hồng	X	X	X
		8 Thôn Quang Sơn	X	X	X
		9 Thôn Hạ Bình	X	X	X
		10 Thôn Thượng Bình	X	X	X
		11 Thôn Thượng Minh	X	X	X
		12 Thôn Xuân Chiêu	X	X	X
		13 Thôn Xuân Hòa	X	X	X
		14 Thôn Hòa Bình	X	X	X
124	Xã Quảng Nguyên	15	15	15	14
		1 Thôn Sơn Thành	X	X	X
		2 Thôn Trung Thành	X	X	X
		3 Thôn Nậm Lý	X	X	X
		4 Thôn Quang Vinh	X	X	X
		5 Thôn Quang Minh	X	X	X
		6 Thôn Quảng Hạ	X	X	
		7 Thôn Quảng Thượng	X	X	X
		8 Thôn Cao Sơn	X	X	X
		9 Thôn Vinh Tiên	X	X	X
		10 Thôn Vinh Quang	X	X	X
		11 Thôn Nậm Choong	X	X	X
		12 Thôn Khâu Rôm	X	X	X
		13 Thôn Tân Sơn	X	X	X
		14 Thôn Nậm Là	X	X	X
		15 Thôn Nậm Cường	X	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn